

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2025

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Ngoại Khoa Mã số: 9720104

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ CƠ SỞ ĐÀO TẠO

1.1 Quá trình hình thành và phát triển

Trường Đại học VinUni (tên viết tắt: VinUni) là trường đại học tư thục không vì lợi nhuận được thành lập bởi Tập đoàn Vingroup – tập đoàn tư nhân lớn nhất Việt Nam, theo Quyết định số 1824/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17 tháng 12 năm 2019. Mục tiêu của VinUni là trở thành một trường đại học xuất sắc với sứ mệnh đào tạo nhân tài cho tương lai.

Tầm nhìn: VinUni là trường đại học tư thục phi lợi nhuận của Việt Nam, được xây dựng theo các chuẩn mực quốc tế, tích hợp các mô hình tinh hoa nhất của giáo dục Đại học toàn cầu với mục tiêu tạo ra đột phá trong chất lượng giáo dục Đại học Việt Nam và đạt đẳng cấp thế giới.

Sứ mệnh: Sứ mệnh của VinUni là đào tạo nguồn nhân lực tinh hoa, có trình độ, kỹ năng, có vốn sống và khát vọng cống hiến, nhằm đóng góp vào sự thịnh vượng của bản thân, của xã hội và tác động tích cực tới nền kinh tế tri thức toàn cầu.

Giá trị cốt lõi: Xuất sắc (EXCEL). VinUni xác định 5 giá trị cốt lõi làm kim chỉ nam trong mọi hoạt động giảng dạy, học tập và phát triển con người, được thể hiện qua từ viết tắt “EXCEL”.

- **Thấu cảm (Empathy):** khả năng cảm nhận cảm xúc người khác, thấu hiểu mà không phán xét.
- **Năng lực vượt trội (Exceptional Capability):** khả năng và năng lực vượt trội đã được chứng minh là yếu tố quyết định thành công trong tương lai.

- Sáng tạo (Creativity): nhận thức thế giới theo những cách mới, tạo kết nối, tạo giải pháp.
- Tinh thần khởi nghiệp (Entrepreneurial Spirit): vượt qua thử thách, quyết đoán, chịu trách nhiệm, có tác động cho xã hội.
- Tinh thần lãnh đạo (Leadership Mindset): thúc đẩy và ảnh hưởng mọi người cùng hành động vì mục tiêu chung.

Hợp tác chiến lược: Để thực hiện được tầm nhìn và sứ mệnh trên, VinUni đã thiết lập quan hệ hợp tác chiến lược Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania (UPenn) – là hai trường đại học thuộc top 20 thế giới. Quan hệ hợp tác với Cornell và UPenn đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ giảng viên và lãnh đạo học thuật, thẩm định và đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo, định hướng kiểm định quốc tế cho các chương trình trọng điểm của nhà trường. Đồng thời, hợp tác này cũng mở ra nhiều cơ hội học tập, nghiên cứu và thực tập cho người học VinUni tại Việt Nam và nước ngoài thông qua các chương trình tích hợp bằng cấp, trao đổi học kỳ và thực địa học thuật. Bên cạnh Cornell và Upenn, tính đến tháng 10 năm 2024, VinUni đã ký kết hơn 68 biên bản ghi nhớ hợp tác học thuật với các trường đại học và tổ chức giáo dục uy tín trên toàn thế giới như: University of California San Diego (Mỹ), University of Illinois Urbana-Champaign (Mỹ), Nanyang Technological University (Singapore), Swiss Federal Institute of Technology Lausanne (Thụy Sĩ), University of Oxford (Anh), Columbia University (Mỹ), Technion – Israel Institute of Technology (Israel), và nhiều trường đại học khác tại Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Úc... Những hợp tác này không chỉ góp phần nâng cao năng lực học thuật và hội nhập quốc tế của người học, mà còn tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, trong đó có chương trình Thạc sĩ Khoa học máy tính – lĩnh vực đang được ưu tiên hàng đầu trong chiến lược chuyển đổi số và phát triển khoa học – công nghệ quốc gia.

Cơ cấu tổ chức của VinUni bao gồm:

- Khối Học thuật bao gồm 4 Viện đào tạo: Viện Kinh doanh Quản trị, Viện Khoa học Sức khỏe, Viện Kỹ thuật và Khoa học Máy tính, Viện Khoa học và Giáo dục Khai phóng; và các Trung tâm nghiên cứu gồm: Trung tâm Trí tuệ Môi trường; Trung tâm

Đổi mới Sáng tạo, Trung tâm Nghiên cứu Sức khỏe Thông minh VinUni-Illinois, Trung tâm Mô phỏng Y khoa, Trung tâm Công nghệ 3D trong Y học.

– Khối Vận hành học thuật: Văn phòng Hội đồng Trường, Phòng Tuyển sinh, Phòng Hợp tác Doanh nghiệp và Cựu sinh viên, Phòng Hợp tác Học thuật và Trao đổi sinh viên, Phòng Công tác Sinh viên; Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Kiểm định & Đảm bảo chất lượng, Thư viện, Trung tâm Khởi nghiệp, Trung tâm Học tập Xuất sắc, Phòng Quản lý Nghiên cứu, và Phòng Truyền thông & Marketing.

– Khối Hỗ trợ: Phòng Nhân sự, Phòng Thanh tra – Pháp chế, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Cơ sở Vật chất, Phòng Tài chính & Kế toán.

Trong lĩnh vực đào tạo, VinUni đang triển khai 11 chương trình đào tạo bậc đại học, 01 chương trình đào tạo bậc thạc sĩ, 05 chương trình đào tạo bác sĩ nội trú và 01 chương trình đào tạo bậc tiến sĩ. Tất cả các chương trình đều thuộc hệ chính quy và được giảng dạy bằng tiếng Anh, ngoại trừ giai đoạn thực hành lâm sàng tại các bệnh viện đối với các ngành thuộc khối khoa học sức khỏe như y khoa, điều dưỡng sẽ sử dụng tiếng Việt. Danh sách các ngành đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế cho phép đào tạo tại Trường Đại học VinUni được thể hiện ở Bảng 1.1.

Bảng 1.1 Các ngành và loại hình đào tạo tại Trường Đại học VinUni

TT	Tên ngành	Trình độ đào tạo	Loại hình đào tạo
<i>Lĩnh vực Kinh doanh Quản trị</i>			
1.	Cử nhân Quản trị Kinh doanh	Đại học	Chính quy
2.	Cử nhân Quản trị Khách sạn	Đại học	Chính quy
3.	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Sau đại học	Chính quy
<i>Lĩnh vực Kỹ thuật và Khoa học máy tính</i>			
4.	Cử nhân Kỹ thuật Điện và Máy tính	Đại học	Chính quy
5.	Cử nhân Kỹ thuật Cơ khí	Đại học	Chính quy
6.	Cử nhân Khoa học Máy tính	Đại học	Chính quy

TT	Tên ngành	Trình độ đào tạo	Loại hình đào tạo
7.	Cử nhân Khoa học Dữ liệu	Đại học	Chính quy
8.	Tiến sĩ Khoa học Máy tính	Sau đại học	Chính quy
Lĩnh vực Khoa học sức khỏe			
9.	Bác sĩ Y khoa	Đại học	Chính quy
10.	Cử nhân Điều dưỡng	Đại học	Chính quy
11.	Bác sĩ nội trú: Nội khoa, Ngoại khoa, Nhi khoa, Chấn thương chỉnh hình, Chẩn đoán hình ảnh	Sau đại học	Chính quy
Lĩnh vực Khoa học và Giáo dục Khai phóng			
12.	Cử nhân Truyền thông đa phương tiện	Đại học	Chính quy
13.	Cử nhân Kinh tế	Đại học	Chính quy
14.	Cử nhân Tâm lý học	Đại học	Chính quy

Trong lĩnh vực nghiên cứu, tính đến đầu năm 2025, VinUni đã công bố hơn 800 bài báo khoa học trên các tạp chí thuộc hệ thống SCOPUS/ISI, trong đó có 61% thuộc nhóm Q1 và Q2 - nhóm tạp chí học thuật có chỉ số ảnh hưởng cao nhất

Đặc biệt, trong chiến lược tăng tốc phát triển giai đoạn 2 (2025-2030) với mục tiêu trở thành một trong 100 đại học xuất sắc toàn cầu, VinUni tập trung vào hai trụ cột: phát triển hạ tầng học thuật – nghiên cứu và nâng tầm đội ngũ nhân lực học thuật theo chuẩn mực quốc tế, với định hướng phát triển 5 lĩnh vực nghiên cứu chiến lược gồm: AI và Robotics, Y học và Công nghệ sức khỏe, Đô thị thông minh và Môi trường, Dữ liệu lớn – Tính toán hiệu năng cao, Chính sách và Phát triển bền vững. Điểm tựa của chiến lược là chương trình “VinUni 500” mời tuyển 500 nhân sự học thuật tinh hoa thế giới và nguồn kinh phí 9.300 tỉ đồng từ Tập đoàn Vingroup để mở rộng quy mô đào tạo và xây dựng hệ sinh thái nghiên cứu chuẩn quốc tế tại Việt Nam.

1.2 Các thành tựu nổi bật

Sau 5 năm hình thành và phát triển, VinUni đã vươn lên trở thành một trong những đại học trẻ năng động và có ảnh hưởng trong khu vực. Với định hướng “tinh hoa – toàn cầu – hành động vì cộng đồng”, VinUni không chỉ đạt được các thành tựu nổi bật về đào tạo và nghiên cứu, mà còn xây dựng được uy tín học thuật và xã hội thông qua các kiểm định quốc tế và giải thưởng danh giá.

Kết quả đào tạo

Sau 5 năm hoạt động, VinUni đã có 2 khóa tốt nghiệp với những kết quả ấn tượng, khẳng định chất lượng đào tạo và năng lực hội nhập quốc tế của sinh viên tốt nghiệp. Đối với khóa 2020–2024, 25% số tân cử nhân tiếp tục theo học Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ tại các trường đại học hàng đầu thế giới như Ivy League (Cornell, UPenn), Đại học Quốc gia Singapore, Trường Bách khoa Liên bang Lausanne (EPFL), và 32% đã nhận việc tại các tổ chức, doanh nghiệp toàn cầu như McKinsey, Google, với mức lương khởi điểm lên đến 7.500 USD/tháng. Đối với khóa 2021–2025, 55% đã có việc làm trước hoặc ngay sau khi tốt nghiệp, trong khi 26% được nhận vào các chương trình sau đại học tại những trường đại học danh tiếng như Đại học Cornell, Đại học California tại Berkeley, Đại học Quốc gia Singapore.

Kết quả kiểm định và xếp hạng, gắn sao

Ngày 23/9/2024, VinUni chính thức được công nhận là trường đại học trẻ nhất và nhanh nhất thế giới đạt xếp hạng 5 sao toàn diện theo hệ thống gắn sao của QS (QS Stars). Theo đó, VinUni đạt 5 sao ở cả 9 tiêu chí theo bộ chuẩn mới nhất, bao gồm: Hội nhập toàn cầu, Quản trị minh bạch, Chương trình đào tạo thế mạnh, Phát triển học thuật, Chất lượng giảng dạy, Cơ hội việc làm, Cơ sở vật chất, Văn hóa – nghệ thuật và Tác động xã hội.

Ngày 12/3/2025, VinUni đã chính thức đạt kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn FIBAA (Foundation for International Business Administration Accreditation) có trụ sở tại CHLB Đức. Theo kết quả đánh giá của FIBAA, VinUni đã xuất sắc đạt 100% các tiêu chí, trong đó 40% tiêu chí được đánh giá vượt chuẩn. Kết quả kiểm định chất lượng này đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và có giá trị đến tháng 3/2031.

Trong lĩnh vực Khoa học Sức khỏe, tháng 7 năm 2023, VinUni chính thức trở thành cơ sở giáo dục thứ hai tại Đông Nam Á (sau Đại học Quốc gia Singapore – NUS) đạt kiểm định quốc tế bởi Hội đồng Kiểm định Chất lượng Quốc tế các Chương trình Giáo dục y khoa sau đại học Hoa Kỳ (ACGME-I). Tháng 3/2024, ACGME-I tiếp tục cấp chứng nhận kiểm định cấp chương trình cho các chương trình đào tạo Bác sĩ nội trú Nội khoa, Ngoại khoa, và Nhi khoa của VinUni. Đồng thời, chương trình Cử nhân Điều dưỡng của nhà trường cũng được công nhận là ứng viên kiểm định bởi Ủy ban Kiểm định Chương trình Giáo dục Điều dưỡng (ACEN - Hoa Kỳ) vào đầu năm 2024 – một bước tiến quan trọng hướng tới kiểm định toàn diện trong tương lai gần.

Về nghiên cứu khoa học

Với những kết quả nổi bật góp phần giải quyết các vấn đề cấp thiết của xã hội, từ y tế, giáo dục cho đến chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, vào ngày 15 tháng 1 năm 2025, VinUni đã vinh dự được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao tặng Bằng khen, nhằm ghi nhận “thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ cộng đồng”. Đây là cột mốc quan trọng, khẳng định uy tín học thuật ngày càng vững chắc của VinUni trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam cũng như trong khu vực và quốc tế.

Về giải thưởng và các thành tựu khác

Ngày 11/12/2024, VinUni vinh dự nhận Gold Award ở hạng mục “Nurturing Employability” cho Sổ tay Phát triển Nghề nghiệp tích hợp AI - nền tảng hướng nghiệp bằng trí tuệ nhân tạo đầu tiên tại Việt Nam, hỗ trợ người học chuẩn bị hồ sơ, phỏng vấn và kết nối với hơn 50 doanh nghiệp hàng đầu. Dự án được đánh giá cao trong hơn 1.300 đề cử toàn cầu nhờ tính đổi mới và khả năng cải thiện hiệu suất tuyển dụng cho người học.

Ngày 23/4/2025, VinUni giành chiến thắng trong Giải thưởng Vietnam ESG Awards 2024 với dự án “Chuyển đổi xanh – Tăng trưởng xanh” cho Nha Trang và Khánh Hòa. Dự án này đã vượt qua hơn 150 ứng viên và mang lại tác động tích cực đến 1,26 triệu người dân và 11.400 doanh nghiệp, nhờ giải pháp quản lý giao thông xanh, tiêu chuẩn du lịch xanh và hệ thống giá trị xanh.

Ngày 7/10/2024, tại Paris, UNESCO chính thức bổ nhiệm VinUni giữ vị trí UNESCO

Chair đầu tiên tại Việt Nam về Lãnh đạo Môi trường, Bảo tồn Di sản và Đa dạng Sinh học. Nhiệm kỳ 2024–2028 tập trung vào đào tạo lãnh đạo bền vững, bảo tồn di sản văn hóa (kể cả di sản phi vật thể) và đa dạng sinh học trong các khu vực được UNESCO công nhận.

Người học ngành Du lịch - Khách sạn của VinUni đã xuất sắc giành Giải Nhì tại Cuộc thi Thị trường Ảo Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương 2022 (Asia-Pacific Virtual Student Market Competition), góp phần khẳng định năng lực sáng tạo và chuyên môn của người học trên đấu trường quốc tế.

II. SỰ CẦN THIẾT MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

2.1. Phù hợp về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực

2.1.1. Sự phù hợp của ngành đào tạo với nhu cầu xã hội và định hướng phát triển của cơ sở đào tạo

Việc mở ngành đào tạo Tiến sĩ Ngoại khoa tại hoàn toàn phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực y tế của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Theo Quyết định 869/QĐ-BYT năm 2024 và các chiến lược phát triển y tế đến năm 2030, Việt Nam đang ưu tiên đào tạo chuyên sâu trong các lĩnh vực kỹ thuật cao như ngoại khoa nhằm nâng cao chất lượng điều trị, giảm tải cho tuyến trung ương và thu hẹp khoảng cách vùng miền. Bên cạnh đó, trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên đổi mới sáng tạo và phát triển khoa học công nghệ, Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chủ trương lớn về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lấy tri thức và đổi mới sáng tạo làm động lực then chốt cho phát triển bền vững. Nghị quyết 29-NQ/TW và 52-NQ/TW đều nhấn mạnh tầm quan trọng của nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tri thức hiện đại, trong đó y học là một lĩnh vực mũi nhọn. Vì vậy, việc mở ngành Tiến sĩ Ngoại khoa không chỉ đáp ứng nhu cầu thực tiễn của ngành y mà còn góp phần thực hiện chủ trương lớn của đất nước về đổi mới, sáng tạo và phát triển bền vững.

Ngoài ra, các bệnh viện lớn hiện nay cũng đang phải đối mặt với nhu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực ngoại khoa. Các cơ sở y tế này không chỉ cần bác sĩ có chuyên môn sâu mà còn đòi hỏi các nhà nghiên cứu có trình độ Tiến sĩ để phát triển các phương pháp điều trị mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến, và đặc biệt là giải quyết các ca bệnh phức tạp. Với sự gia tăng các bệnh lý đòi hỏi kỹ thuật phẫu thuật

cao, từ các bệnh lý ung thư, tim mạch, thần kinh cho đến những bệnh lý phức tạp trong ngoại khoa, các bệnh viện cần một đội ngũ tiến sĩ ngoại khoa để tiến hành nghiên cứu và phát triển các kỹ thuật mới, đồng thời nâng cao chất lượng điều trị tại các cơ sở y tế tuyến cuối.

Các chương trình đào tạo tiến sĩ đóng vai trò rất quan trọng trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các bệnh viện, viện nghiên cứu và các trường đại học. Theo chuẩn cơ sở giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành năm 2024, các trường đại học có đào tạo tiến sĩ phải đảm bảo tỷ lệ giảng viên toàn thời gian có trình độ tiến sĩ không thấp hơn 40%, và từ năm 2030, tỷ lệ này phải đạt ít nhất 50%. Trong Báo cáo “VNUR Toàn cảnh giáo dục đại học Việt Nam 2024”, trên cả nước tổng số giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học là 81.405 giảng viên trong đó chỉ có khoảng 28.386 người có trình độ tiến sĩ, chiếm khoảng 35% tổng số giảng viên. Để đạt được mục tiêu 50% giảng viên đại học có trình độ tiến sĩ, hệ thống giáo dục đại học cần bổ sung thêm khoảng 13.000 tiến sĩ, một quá trình dự kiến sẽ kéo dài trong nhiều năm.

Với VinUni, việc phát triển các chương trình đào tạo trình độ sau đại học, đặc biệt là đào tạo tiến sĩ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển là bước đi chiến lược nhằm xây dựng một hệ sinh thái nghiên cứu – đào tạo bền vững, góp phần tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Đồng thời, việc đào tạo tiến sĩ còn giúp thúc đẩy sự hợp tác nghiên cứu đa ngành, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng giải quyết các vấn đề phức tạp trong thực tiễn. VinUni định hướng phát triển hệ đào tạo sau đại học với mục tiêu học viên sau đại học chiếm ít nhất 50% tổng số sinh viên và đào tạo thành công tối thiểu 20 nghiên cứu sinh mỗi năm.

Đồng thời, VinUni đặt mục tiêu trở thành một trong 100 trường đại học hàng đầu thế giới, hướng tới xây dựng một đại học nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế, đổi mới sáng tạo và có tác động xã hội sâu rộng. Hiện tại, VinUni đã và đang tập trung phát triển các lĩnh vực mũi nhọn như trí tuệ nhân tạo, y học thông minh, công nghệ môi trường và thành phố thông minh, đồng thời đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu khoa học, cơ sở hạ tầng và đội ngũ giảng viên. Trong 5 năm tới, VinUni dự kiến tuyển dụng 200 giảng viên nghiên cứu có năng lực quốc tế, với nguồn quỹ hỗ trợ khởi đầu lên tới 200.000 USD mỗi người

cho mỗi năm. Trường cũng triển khai nhiều chương trình chiến lược như “VinUni 5.000 Talented Students”, “100 Sci-Tech Innovators Connect” và các trung tâm nghiên cứu xuất sắc (RISE Centers) nhằm thu hút nhân tài, thúc đẩy sáng tạo và xây dựng hệ sinh thái học thuật tiên tiến. Nếu VinUni không phát triển chương trình đào tạo tiến sĩ, sẽ dẫn đến sự lãng phí nguồn nhân lực hiện có, đồng thời thiếu hụt lực lượng nghiên cứu viên trẻ - những người đóng vai trò thiết yếu trong việc hỗ trợ giảng viên chính duy trì và phát triển các dự án nghiên cứu mang tầm quốc tế.

2.1.2. Đào tạo tiến sĩ ngoại khoa trong cả nước

Hiện nay, chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa tại Việt Nam được triển khai chủ yếu tại các cơ sở giáo dục đại học trọng điểm và các bệnh viện tuyến trung ương có chức năng đào tạo sau đại học. Trong đó, các trường đại học có truyền thống lâu đời, quy mô đào tạo lớn và uy tín trong lĩnh vực y khoa như Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Học viện Quân y, Trường Đại học Y Dược – Đại học Huế, và Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giữ vai trò chính trong việc phát triển nguồn nhân lực chuyên sâu cho ngành Ngoại khoa.

Tổng chỉ tiêu tuyển sinh tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa tại Việt Nam dao động khoảng 100 chỉ tiêu mỗi năm trong giai đoạn 2023–2025. Các cơ sở đào tạo tập trung chủ yếu ở khu vực Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các trung tâm y tế lớn khác trên cả nước. Cơ cấu và phân bố chỉ tiêu giữa các trường phản ánh phần nào năng lực đào tạo, nhu cầu nhân lực vùng miền, cũng như định hướng chiến lược phát triển chuyên ngành của từng cơ sở.

Bảng 2. 1 Các cơ sở đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa và chỉ tiêu tuyển sinh giai đoạn 2023–2025

TT	Tên Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh		
		2023	2024	2025
1.	Đại học Y Hà Nội	20	30	20
2.	Học viện Quân Y	–	–	8
3.	Đại học Y Dược Hải Phòng	8	20	15
4.	Đại học Y Dược – Đại học Huế	14	10	10
5.	Đại học Y Dược Cần Thơ	10	10	10
6.	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	19	28	44
7.	Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	5	10	8
8.	Viện nghiên cứu Y Dược lâm sàng 108	–	4	8

Tuy đã có sự gia tăng nhất định về chỉ tiêu tuyển sinh tại một số cơ sở đào tạo lớn, nhưng với tổng chỉ tiêu dao động quanh mức 100 nghiên cứu sinh mỗi năm, con số này vẫn còn khiêm tốn so với nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực Ngoại khoa trên toàn quốc. Đặc biệt, trong bối cảnh các kỹ thuật phẫu thuật hiện đại và mô hình chăm sóc y tế tiên tiến đang được triển khai ngày càng rộng rãi, việc mở rộng quy mô đào tạo tiến sĩ cần được xem xét nghiêm túc, đồng thời bảo đảm song hành cùng chất lượng đào tạo, hệ thống hướng dẫn nghiên cứu, và cơ sở hạ tầng nghiên cứu y học chuyên sâu.

2.2. Các căn cứ pháp lý cho phép mở ngành đào tạo

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 Quốc hội ban hành ngày 14/6/2019;
- Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 Quốc hội ban hành ngày 18/6/2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2018;
- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;
- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022;

- Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;
- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;
- Quyết định số 1824/QĐ-TTg ngày 17/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép thành lập Trường Đại học VinUni.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học VinUni ban hành theo quyết định số 63/QĐ-VUNI ngày 31/03/2020 của Chủ tịch Hội đồng trường.
- Quyết định số 104/QĐ-VUNI ngày 23/6/2021 của Trường Đại học VinUni về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học VinUni.

III. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

3.1. Quá trình đào tạo của Viện Khoa học Sức khỏe

Viện Khoa học Sức khỏe (tên tiếng Anh: College of Health Sciences – CHS) được thành lập từ năm 2020 với tầm nhìn trở thành đơn vị đào tạo và nghiên cứu y khoa đẳng cấp quốc tế, phục vụ cho hệ thống y tế Việt Nam và hội nhập toàn cầu. Ngay từ những ngày đầu thành lập, Viện đã triển khai song song các chương trình đào tạo đại học và sau đại học, trong đó có hệ Bác sĩ Nội trú (BSNT) – trở thành một trong những trường đại học tư thục đầu tiên tại Việt Nam được giao chỉ tiêu đào tạo nội trú.

Viện Khoa học Sức khỏe hiện đang triển khai các chương trình đào tạo Cử nhân điều dưỡng, Bác sĩ y khoa, Bác sĩ nội trú các chuyên ngành Nội khoa, Ngoại tổng quát, Nhi khoa, Chấn thương chỉnh hình và Chẩn đoán hình ảnh. Tính tới hết năm học 2024-2025, Viện Khoa học Sức khỏe có 2 khóa Cử nhân Điều dưỡng và 2 khóa BSNT Nội khoa và Nhi khoa tốt nghiệp.

Số lượng sinh viên, học viên hiện đang được đào tạo tại Viện Khoa học Sức khỏe năm 2025 được trình bày dưới Bảng 3.1

Bảng 3.1 Số lượng sinh viên, học viên hiện đang được đào tạo tại Viện Khoa học sức khỏe, Trường Đại học VinUni năm 2025

TT	Đối tượng đào tạo	Hình thức đào tạo	Số lượng
1.	Cử nhân Điều dưỡng	Chính quy	44
2.	Bác sĩ Đa khoa	Chính quy	200
3.	Bác sĩ nội trú Nội	Chính quy	40
4.	Bác sĩ nội trú Ngoại	Chính quy	20
5.	Bác sĩ nội trú Nhi	Chính quy	32
6.	Bác sĩ nội trú Chấn thương chỉnh hình	Chính quy	16
7.	Bác sĩ nội trú Chẩn đoán hình ảnh	Chính quy	7

3.2. Đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học để mở ngành đào tạo

Đội ngũ giảng viên chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo gồm 5 giảng viên cơ hữu trong đó có 2 Giáo sư và 3 Tiến sĩ đầu ngành trong các lĩnh vực ngoại khoa đứng đầu là GS.TS.BS Trần Trung Dũng. Trước khi gia nhập VinUni với vai trò Giám đốc Công nghệ 3D trong Phòng thí nghiệm Y học và Giám đốc Chương trình Nội Trú Chấn thương Chỉnh hình tại, GS.TS.BS Trần Trung Dũng cũng từng giữ chức vụ lãnh đạo một số tổ chức như Trường khoa Phẫu thuật Chỉnh hình và Phó Giám đốc Bệnh viện St Paul, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Phẫu thuật Hà Nội, Chủ tịch Hội đồng Quản lý Phẫu thuật Sở Y tế Hà Nội. Giáo sư cũng là thành viên của các tổ chức: Hội Chấn thương chỉnh hình Mỹ; Hội Nội soi khớp Bắc Mỹ; Hiệp hội Nội soi khớp, Phẫu thuật Đầu gối và Y học Thể thao Chỉnh hình Quốc tế; Hội Phẫu thuật khớp gối, nội soi khớp và y học thể thao châu Á Thái Bình Dương; Hội Chấn thương chỉnh hình châu Á Thái Bình Dương; Hội Phẫu thuật khớp gối, nội soi khớp và y học thể thao thế giới (ISAKOS); Ủy viên Ban chấp hành Hội Chấn thương chỉnh hình Việt Nam. Bên cạnh GS.TS.BS Trần Trung Dũng, các giảng viên cơ hữu tham gia xây dựng chương trình đào tạo ngành Tiến sĩ Ngoại khoa của VinUni đều có kinh nghiệm lâu năm trong giảng dạy, nghiên cứu và thực hành lâm sàng, từng giữ các vị trí quản lý chuyên môn tại các bệnh viện tuyến trung ương (Bảng 3.2).

**Bảng 3.2 Danh sách Giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành chịu trách nhiệm
chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo**

STT	Họ và tên, năm sinh	Chức danh khoa học; năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo (ghi trên bằng)
1.	Trần Trung Dũng, 1976	Giáo sư, 2020 Tiến sĩ, Việt Nam, 2005	Ngoại Chấn thương chỉnh hình
2.	Nguyễn Thanh Liêm, 1952	Giáo sư, 2009 Tiến sĩ, Việt Nam, 1991	Ngoại nhi
3.	Trần Hoàng Ngọc Anh, 1977	Tiến sĩ, Việt Nam, 2016	Phẫu thuật thần kinh
4.	Nguyễn Hữu Mạnh, 1985	Tiến sĩ, Việt Nam, 2022	Ngoại khoa
5.	Đặng Quang Huy, 1985	Tiến sĩ, Việt Nam, 2021	Ngoại khoa

Tính đến ngày 31/05/2025, chương trình Tiến sĩ Ngoại khoa đề xuất mở có tổng số 12 giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy đều có trình độ tiến sĩ (trong đó có 3 Giáo sư, 4 Phó Giáo sư) đảm nhiệm phần lớn các nội dung chuyên môn của chương trình đào tạo. Các giảng viên này đều tốt nghiệp từ các trường đại học uy tín trong nước và quốc tế với đúng ngành ngoại khoa và ngành phù hợp theo Quy định tại Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 về quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

Bên cạnh đội ngũ giảng viên cơ hữu, Nhà trường cũng chuẩn bị đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là các giáo sư, phó giáo sư dày dặn kinh nghiệm trong lĩnh vực ngoại khoa ở trong nước và trên thế giới (Nhật Bản, Hàn Quốc). Đây đều là các chuyên gia có uy tín và nhiều công trình nghiên cứu trong các lĩnh vực của ngoại khoa hiện đại. Việc lồng ghép các chuyên gia quốc tế giúp chương trình tiếp cận các chuẩn đào tạo toàn cầu và nâng cao tính hội nhập quốc tế trong giáo dục y khoa.

Với đội ngũ giảng viên và chuyên gia như trên, Trường Đại học VinUni hoàn toàn đáp ứng các yêu cầu về điều kiện đội ngũ giảng dạy cho chương trình đào tạo trình độ tiến

sĩ ngành Ngoại khoa theo Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT và các quy định liên quan. *Danh sách các giảng viên của chương trình đào tạo được liệt kê chi tiết trong Phụ lục 9 (Xác nhận thực tế điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện).*

3.2 Kết quả nghiên cứu khoa học

Giảng viên và nghiên cứu viên của VinUni và Viện Khoa học Sức khỏe tích cực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác học thuật trong nước và quốc tế. Các hoạt động tiêu biểu bao gồm:

- Tổ chức hoặc đồng tổ chức các hội nghị học thuật trong nước và khu vực, tiêu biểu là Hội nghị Quốc gia về Giáo dục Y khoa lần thứ 8, Hội nghị Đào tạo Y khoa Quốc tế OMI tại Việt Nam, Hội thảo OMI Việt Nam về Nhi khoa tổng quát và Tim mạch.
- Tổ chức Hội nghị Khoa học cấp Trường hàng năm;
- Tham gia hội nghị, hội thảo quốc tế, với nhiều giảng viên báo cáo khoa học tại các diễn đàn chuyên ngành trong và ngoài nước;

Bên cạnh đó, hoạt động xuất bản được đẩy mạnh, với nhiều bài báo khoa học công bố trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín. Tính đến đầu năm 2025, VinUni đã đạt được những thành tựu nổi bật trong hoạt động nghiên cứu khoa học, với hơn 800 bài báo quốc tế được công bố trên các tạp chí uy tín và triển khai 119 đề tài cấp trường, cùng với 02 đề tài cấp Bộ đang được thực hiện.

Từ năm 2020 đến 2025, hai giảng viên cơ hữu của VinUni là GS.TS. Trần Trung Dũng và GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm đã hướng dẫn thành công 06 luận án tiến sĩ tại Trường Đại học Y Hà Nội. Đồng thời, 05 giảng viên cơ hữu tham gia mở ngành đã công bố tổng cộng 53 bài báo, báo cáo khoa học trên các tạp chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm, trong đó các giảng viên đảm nhiệm vai trò tác giả chính hoặc tác giả liên hệ (Bảng 3.6 và Bảng 3.7)

Ngoài ra, đội ngũ giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng của Trường Đại học VinUni đã công bố một khối lượng lớn các bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong nước và quốc tế, thể hiện sự tham gia tích cực vào hoạt động nghiên cứu và hội nhập học thuật quốc tế (*Chi tiết tại Phụ lục 9*).

Những kết quả này thể hiện năng lực nghiên cứu ngày càng được khẳng định của đội ngũ giảng viên và nghiên cứu viên tại trường, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để phát

triển các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

Bảng 3.3 Số lượng luận án tiến sĩ các cán bộ cơ hữu đã hướng dẫn thành công từ năm 2020 đến năm 2025

STT	Tên giảng viên	Số lượng	Cơ sở đào tạo
1.	GS.TS. Trần Trung Dũng	03	Trường ĐH Y Hà Nội
2.	GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm	03	Trường ĐH Y Hà Nội
	Tổng cộng	06	

Bảng 3.4 Số bài báo, báo cáo khoa học của giảng viên cơ hữu

Các giảng viên trong Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo đã có các công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư nhà nước tính điểm với vai trò tác giả chính hoặc tác giả liên hệ từ 2020 đến 2025. Cụ thể:

STT	Tên giảng viên	Số bài báo, báo cáo khoa học đã công bố
1.	GS.TS. Trần Trung Dũng	29
2.	GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm	7
3.	TS. Trần Hoàng Ngọc Anh	1
4.	TS. Nguyễn Hữu Mạnh	7
5.	TS. Đặng Quang Huy	9
	Tổng cộng	53

3.3 Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện

Trường Đại học VinUni (VinUni) là một cơ sở giáo dục được xây dựng hoàn toàn mới trên diện tích rộng 23 hecta. Mục tiêu của VinUni là trở thành một "thành phố Đại học" (Uni Town) thực thụ, nơi hội tụ đầy đủ các tiện ích phục vụ cho sinh viên và giảng viên, tạo nên một không gian "tất cả trong một" (All in One) thuận tiện và hiện đại. Mô hình này không chỉ giúp nâng cao trải nghiệm học tập mà còn phát triển các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo và cộng đồng trong một môi trường thân thiện, năng động

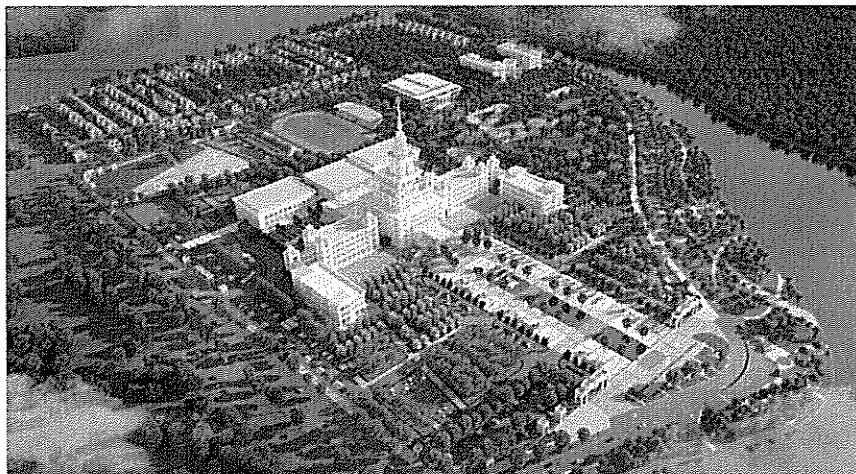
Cơ sở vật chất của VinUni được xây dựng và vận hành theo tiêu chuẩn khắt khe, đạt chứng nhận QS 5 sao của tổ chức Quacquarelli Symonds, một trong những hệ thống đánh giá chất lượng giáo dục đại học uy tín hàng đầu thế giới. Tất cả các thiết kế cảnh

quan và nội thất của nhà trường đều được lên kế hoạch kỹ lưỡng với triết lý lấy người học làm trung tâm, đảm bảo không gian học tập thân thiện, tiện nghi và hiện đại nhất. Khuôn viên trường bao gồm các công trình trọng điểm như Tòa nhà chính, Ký túc xá sinh viên, Nhà thể thao, Khán đài thể thao cùng với khu vực kỹ thuật và các khu vực phụ trợ khác, tạo thành một hệ thống cơ sở vật chất đồng bộ và tiện nghi.

Trang thiết bị tại VinUni được đầu tư đồng bộ, hiện đại, phục vụ cho các phương pháp học tập tiên tiến như TBL (học theo nhóm), PBL (học theo dự án), ABL (học trên hành động), cùng các hình thức học giả lập và thực hành mô phỏng, giúp sinh viên phát triển kỹ năng thực tiễn và tư duy phản biện một cách hiệu quả.

Về kiến trúc, trường được thiết kế bởi các kiến trúc sư hàng đầu đến từ các tập đoàn đa quốc gia uy tín như AECOM và HBA, đảm bảo chất lượng thiết kế và quy hoạch đạt tiêu chuẩn quốc tế. Các thiết kế này đã được thẩm định bởi các đối tác chiến lược gồm Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania – những trường đại học danh tiếng của Hoa Kỳ, nhằm đảm bảo tính phù hợp, hiện đại và khả năng phát triển lâu dài.

Toàn bộ khuôn viên VinUni được quy hoạch hài hòa, đạt tính thẩm mỹ cao với các mặt đứng công trình phù hợp với không gian tổng thể. Giải pháp quy hoạch mặt bằng được bố trí phân khu chức năng rõ ràng, đảm bảo tuân thủ các tiêu chí và quy chuẩn xây dựng, phù hợp với quy hoạch chung của khu vực. Hệ thống giao thông nội bộ được thiết kế liên hoàn, thuận lợi cho việc di chuyển giữa các khu chức năng trong khuôn viên, góp phần tạo nên môi trường học tập và làm việc tiện nghi, hiệu quả.



Hình 3. 1 Phối cảnh tổng thể trường Đại học VinUni

3.3.1. Phòng học, phòng thực hành, trang thiết bị

Giảng đường, lớp học:

Với mục tiêu tăng tính tương tác giữa giảng viên và sinh viên, nâng cao hiệu quả học tập, Hệ thống giảng đường, lớp học được đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế như:

- Học tập nhóm, học tập chủ động Team-Based Learning (TBL) theo mô hình hiện đại (tham khảo mô hình học tập trường Đại học Công nghệ Nanyang của Singapore (NTU), cũng như các phòng học nhóm của Đại học Công nghệ Sydney (UTS), tại các lớp học có bố trí các thiết bị nghe nhìn công nghệ cao phục vụ cho việc học tập.
- Các phòng học khác được thiết kế để tạo tính linh hoạt đa năng cho các hoạt động giảng dạy, phù hợp với các phương pháp giảng dạy bậc đại học và sau đại học: giảng lớp nhỏ, xê-mi-na, thảo luận nhóm, Project-Based-Learning hoặc Problem-Based-Learning, v.v.
- Trong khu vực lớp học bố trí nhiều không gian tự học ngoài lớp học theo xu hướng thiết kế trường đại học đương đại. Việc này khuyến khích sinh viên đến lớp nhiều hơn, có nhiều không gian và thời gian chuẩn bị, đào sâu kiến thức giữa các giờ học chính thức.

Hội trường:

Đại học VinUni được đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại, đạt chuẩn quốc tế, nhằm tạo ra một môi trường học tập, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo toàn diện. Nổi bật trong số đó là hội trường lớn với sức chứa 1.500 chỗ ngồi và phòng hội thảo đa năng hơn 200 chỗ, phục vụ hiệu quả cho các sự kiện khoa học, hội nghị chuyên đề và hoạt động quy mô lớn của Trường.

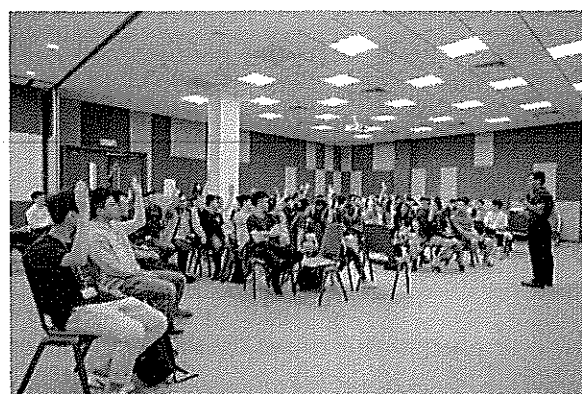
Bên cạnh đó, VinUni tiên phong triển khai mô hình Superlab – một trong số rất ít các phòng thí nghiệm liên ngành tiên tiến trên thế giới. Superlab được thiết kế linh hoạt, có thể tổ chức đồng thời 6 lớp thực hành của các môn học khác nhau, với hệ thống trang thiết bị hiện đại như máy in 3D, máy kiểm tra độ bền vật liệu, thiết bị laser và hệ thống âm thanh không gian. Mô hình này không chỉ giúp sinh viên tiếp cận thực tiễn nghiên cứu mà còn khuyến khích mạnh mẽ sự hợp tác liên ngành trong các dự án khởi nghiệp sáng tạo. Bổ trợ cho Superlab, VinUni còn xây dựng Entrepreneurship Lab (E-Lab) – không gian làm việc chung dành cho sinh viên khởi nghiệp với các khu vực như Co-

V.
HỌ
TÊN

working Space, Creative Space và Design Thinking Lab. Đặc biệt, nhà trường cam kết tài trợ lên đến 100.000 USD mỗi năm cho các dự án sinh viên về nghiên cứu, cộng đồng và khởi nghiệp, tạo điều kiện để ý tưởng học thuật sớm được chuyển hóa thành sản phẩm và giải pháp thực tiễn.



Hình 3. 2 Hội trường lớn có sức chứa 1500 chỗ



Hình 3. 3 Phòng hội thảo đa năng 200 chỗ



Hình 3. 4 Phòng thí nghiệm đa năng – Super Lab



Hình 3. 5 Phòng Dự án mở - Open Project Lab

3.3.2. Thư viện, giáo trình, sách, tài liệu tham khảo

Thư viện trường đại học VinUni được phát triển theo lộ trình gồm 2 giai đoạn nhằm phát huy hiệu quả đầu tư và đảm bảo sinh viên, giảng viên luôn được cung cấp các tài liệu cập nhật nhất, chất lượng cao nhất.

Thư viện được xây dựng và phát triển theo các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là chuẩn của các tổ chức kiểm định chất lượng đại học quốc tế (QS). Mô hình phát triển thư viện VinUni dựa trên mô hình thư viện thông minh truyền cảm hứng đang được các thư viện đại học hàng đầu thế giới như thư viện Đại học Cornell, Pennsylvania, Harvard, NTU, NUS, HKUST... đang áp dụng. Mục tiêu của thư viện VinUni sẽ trở thành ngân hàng thông tin, ngân hàng dữ liệu nghiên cứu khoa học, giảng đường 24/7, nơi khám phá và trải nghiệm công nghệ cho sinh viên, giảng viên và các nhà nghiên cứu khoa học. Thư viện VinUni không chỉ là nơi bạn đọc tìm kiếm thông tin mà còn là nơi kiến tạo thông tin mới, kiến thức mới thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp.

Thư viện bao gồm 2 tầng với tổng diện tích gần 4000 m², 900 chỗ ngồi. Nội thất thư viện VinUni được thiết kế bởi tư vấn HBA, một trong những nhà thiết kế nội thất hàng đầu thế giới, mang phong cách hiện đại, sáng tạo, độc đáo và hấp dẫn. Không gian thư viện đáp ứng nhiều phong cách và hoạt động học tập khác nhau của sinh viên, giảng viên, nhà nghiên cứu. Tại thư viện VinUni, bạn đọc có góc học tập yên tĩnh, khu vực thảo luận nhóm với đầy đủ trang thiết bị hiện đại, có thể tham dự các buổi học tại chỗ, các hội nghị hội thảo trực tuyến, hay thực hành, trải nghiệm kỹ thuật và công nghệ mới. Ngoài ra bạn đọc cũng có thể giải trí, thư giãn, tra cứu thông tin, trưng bày các sản phẩm nghiên cứu khoa học, sáng tạo hay khởi nghiệp tại chỗ hoặc trực tuyến.

Nội thất thư viện đảm bảo tính đa dạng (chất liệu, kiểu dáng, màu sắc), đa chức năng, thiết kế thông minh tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng. Các nhà cung cấp nội thất thư viện hàng đầu thế giới như Steel Case, Agati... được xem xét chọn lựa nhằm đảm bảo thư viện VinUni có các trang thiết bị chất lượng tốt nhất. Thư viện được bài trí một cách nghệ thuật, hiện đại, giao hòa với thiên nhiên, chan hòa ánh sáng mặt trời, với nhiều cửa sổ nhìn ra vườn cây xanh mát. Thư viện được bố trí cạnh các khu vực tiện ích như căng tin, quầy ăn nhẹ, giúp bạn đọc thoải mái học tập nghiên cứu trong thời gian dài tại thư viện.

Hạ tầng công nghệ thông tin của thư viện VinUni hiện đại, đồng bộ ứng dụng các tiến bộ về khoa học kỹ thuật mới nhất. Thư viện được đầu tư các công nghệ RFID, iBeacon, cảm ứng, trí tuệ nhân tạo ...theo từng giai đoạn để tối ưu hóa hoạt động phục vụ sinh viên, giảng viên và nghiên cứu viên. Toàn bộ không gian thư viện sẽ được phủ sóng

wifi tốc độ cao. Máy tính trang bị cho thư viện hầu hết sẽ là máy tính Apple iMac thế hệ mới nhất với màn hình đôi và cấu hình cao. Các hệ thống công nghệ thông tin ưu việt nhất với giải pháp điện toán đám mây (như hệ thống quản trị thư viện tích hợp ALMA Ex Libris, hệ thống tìm kiếm tập trung PRIMO Ex Libris, và hệ thống xác thực tập trung Open Athens...) nhằm giúp bạn đọc tiếp cận nhanh hơn, thuận tiện hơn với dữ liệu/thông tin không giới hạn thời gian và địa điểm. Các phần mềm Endnote (trích dẫn), Turnitin (chống đạo văn), Brownzine (cập nhật thông tin), Leganto (chỉ dẫn tài liệu theo môn học) ... sẽ được thư viện trang bị.

Tài liệu thư viện được lựa chọn bổ sung theo mô hình đáp ứng yêu cầu của giảng viên, sinh viên, đặc biệt sẽ đáp ứng nhu cầu tra cứu thông tin của các nghiên cứu viên hàng đầu thế giới (demand driven acquisition) và mô hình bổ sung dựa theo bằng chứng (evidence-based acquisition). Tối thiểu 70% tài liệu thư viện là tài liệu điện tử và 90% sẽ là tài liệu tiếng Anh của những tác giả, nhà xuất bản hàng đầu thế giới theo từng chuyên ngành. Tài liệu điện tử sẽ ưu tiên các tài liệu truy cập theo địa chỉ IP, có giao diện thân thiện và có thể sử dụng không giới hạn thiết bị điện tử. Tài liệu in ấn chỉ được bổ sung khi có yêu cầu đặc biệt của giảng viên và nghiên cứu viên. Ngoài ra thư viện VinUni sẽ ký kết hợp tác trao đổi tài liệu với nhiều thư viện đại học hàng đầu trong nước và quốc tế (Đại học Cornell, Pennsylvania) nhằm mở rộng vốn tài liệu thư viện. Thư viện VinUni sẽ cung cấp các dịch vụ phục vụ giảng dạy, học tập, phục vụ nghiên cứu khoa học và sáng tạo khởi nghiệp, dịch vụ cộng đồng, dịch vụ đa ngành và liên ngành. Cụ thể như sau:

- Dịch vụ phục vụ hoạt động giảng dạy và học tập: Dịch vụ chỉ dẫn tài liệu cho môn học, chuyên ngành, lưu hành tài liệu, mượn liên thư viện, đào tạo kiến thức thông tin, tài liệu dành riêng cho môn học, ...
- Dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học: Tư vấn tìm kiếm thông tin, trắc lượng khoa học, cung cấp tài liệu theo yêu cầu, thông báo tin tức cập nhật, tài liệu nội sinh, ...
- Dịch vụ liên ngành, chuyên ngành
- Dịch vụ hỗ trợ sáng tạo, khởi nghiệp
- Dịch vụ cộng đồng

Giải pháp phát triển thư viện tổng thể của VinUni được các chuyên gia thư viện trường

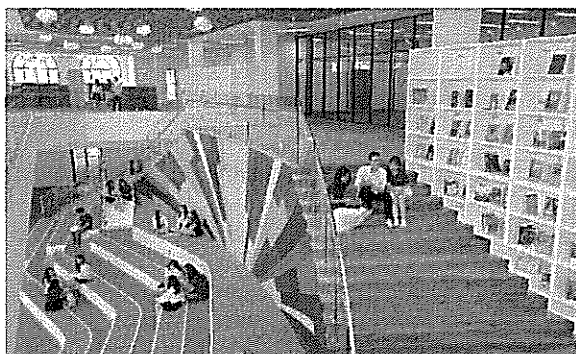
Đại học Cornell và Pennsylvania thẩm định và hỗ trợ xây dựng, đảm bảo thư viện VinUni sẽ đạt tiêu chuẩn thư viện của một trường đại học chuẩn quốc tế.



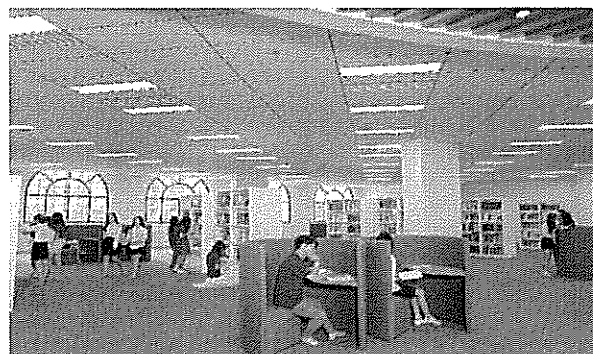
(a) Mặt bằng thư viện tầng 1



(b) Mặt bằng thư viện tầng 2



(c) Khu vực xê-mi-na mở



(d) Khu vực đọc sách

Hình 3. 6 Hình ảnh minh họa Thư viện

3.3.3. Hệ thống công nghệ thông tin

Trường Đại học VinUni xây dựng hệ thống công nghệ thông tin với tầm nhìn dài hạn, tập trung ứng dụng các công nghệ tiên tiến nhằm hỗ trợ hiệu quả trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu và quản lý giáo dục. Nhà trường ưu tiên phát triển các ứng dụng trên nền tảng di động, giúp sinh viên dễ dàng truy cập và sử dụng các dịch vụ học thuật mọi lúc, mọi nơi. Đặc biệt, hệ thống mạng Wi-Fi tốc độ cao được phủ sóng toàn bộ khuôn viên trường, đảm bảo kết nối ổn định cho sinh viên và giảng viên trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

3.4 Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm

Trường Đại học VinUni được đầu tư bài bản với hệ thống trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm hiện đại, đạt chuẩn quốc tế, nhằm phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao tri thức trong lĩnh vực khoa học sức khỏe nói chung

và ngoại khoa nói riêng.

Trung tâm Mô phỏng Y khoa (VinUni Medical Simulation Center) là một trong những trung tâm mô phỏng y khoa hàng đầu tại Việt Nam, được công nhận đạt chuẩn Provisional của Hiệp hội Mô phỏng Y khoa Hoa Kỳ (SSH), đồng thời là Trung tâm Đào tạo được ủy quyền bởi Hiệp hội Tim mạch Hoa Kỳ (AHA) trong đào tạo BLS, ACLS và PALS. Trung tâm được thiết kế như một bệnh viện mô phỏng toàn diện, với hệ thống phòng mổ, phòng ICU, phòng cấp cứu, phòng khám đa khoa, cùng các thiết bị mô phỏng hiện đại như mô hình giải phẫu có phản hồi xúc giác, thiết bị thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), tạo điều kiện cho nghiên cứu sinh thực hành và phát triển kỹ thuật ngoại khoa tiên tiến trong môi trường an toàn và kiểm soát.

Bên cạnh đó, VinUni sở hữu Trung tâm Công nghệ 3D trong Y học – trung tâm tiên phong tại Đông Nam Á trong việc ứng dụng công nghệ in 3D vào điều trị cá thể hóa. Trung tâm này đã được cấp chứng nhận ISO 9001:2015 và ISO 13485:2016, cho phép triển khai các dịch vụ thiết kế – in 3D mô hình giải phẫu, dụng cụ phẫu thuật và vật liệu cấy ghép theo từng bệnh nhân, góp phần nâng cao độ chính xác và hiệu quả của các can thiệp phẫu thuật phức tạp. Trong khuôn khổ chương trình đào tạo tiến sĩ Ngoại khoa, trung tâm này đóng vai trò thiết yếu trong hỗ trợ nghiên cứu sinh thực hiện các đề tài liên quan đến lập kế hoạch và mô phỏng phẫu thuật, phân tích hình thái học 3 chiều, phát triển vật liệu và thiết bị y sinh mới cũng như đánh giá hiệu quả của các quy trình can thiệp. Nghiên cứu sinh có thể tiếp cận trực tiếp với các ca lâm sàng thực tế, sử dụng mô hình 3D để phân tích, mô phỏng và đề xuất giải pháp điều trị mang tính cá thể hóa, góp phần rút ngắn khoảng cách giữa nghiên cứu và ứng dụng lâm sàng.

Ngoài ra, Trường còn có Trung tâm Công nghệ Y tế thông minh (VinUni–Illinois Smart Health Center), hợp tác với Đại học Illinois (Hoa Kỳ), tập trung vào các nghiên cứu liên ngành về cảm biến y sinh, tin học y tế và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chăm sóc sức khỏe. Trung tâm này mang lại nền tảng nghiên cứu công nghệ cao giúp nghiên cứu sinh trong lĩnh vực Ngoại khoa khai thác dữ liệu y tế lớn (big data), xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định phẫu thuật, phát triển thuật toán dự báo biến chứng hậu phẫu, cũng như đánh giá kết quả điều trị dựa trên các công cụ học máy (machine learning) và thị giác máy tính (computer vision). Đây là hướng tiếp cận mới trong đào tạo bác sĩ – nhà

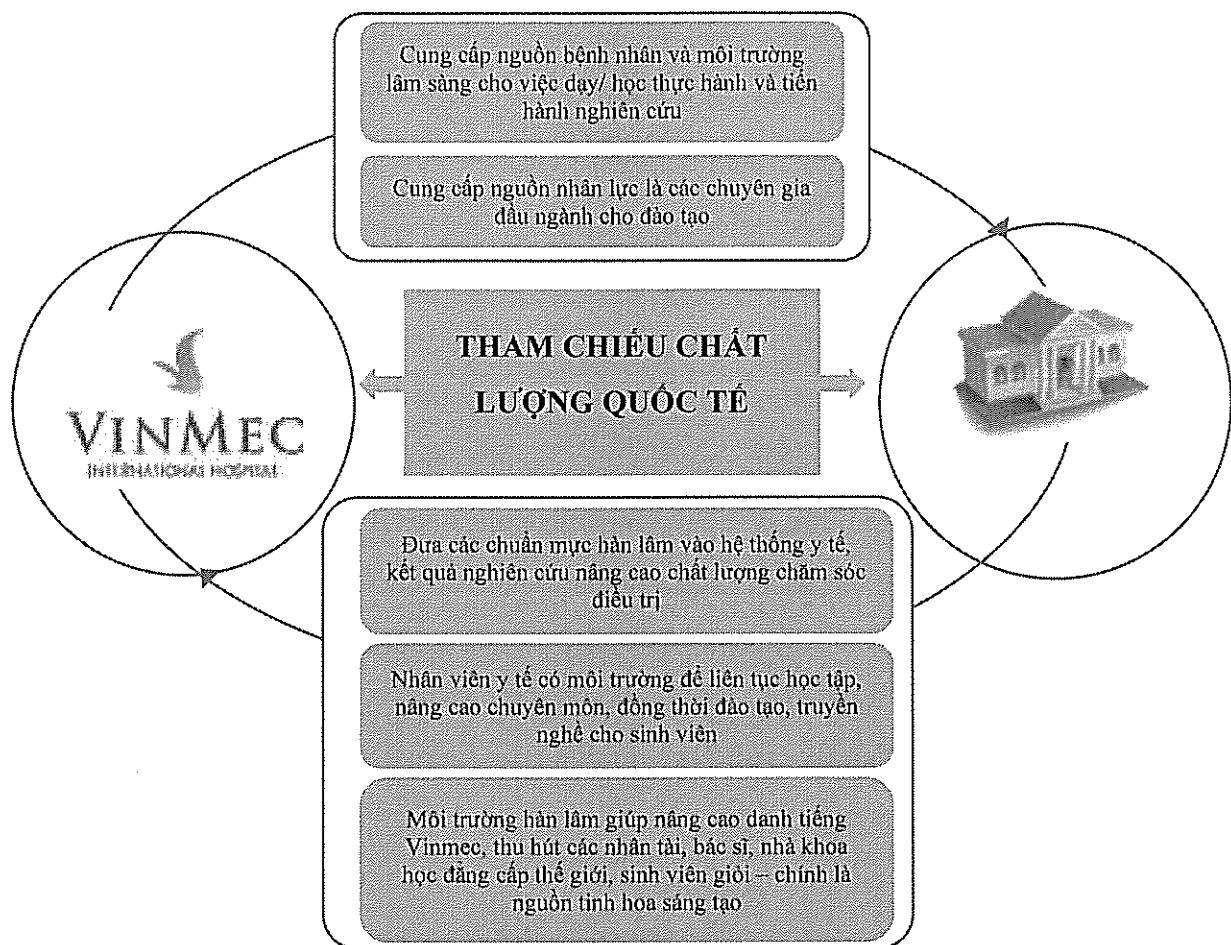
khoa học trong lĩnh vực phẫu thuật hiện đại, gắn với xu thế y học chính xác và chăm sóc dựa trên dữ liệu.

Đặc biệt, hai viện nghiên cứu trực thuộc hệ sinh thái VinUni–Vinmec, bao gồm Viện Nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gene (Vinmec Research Institute of Stem Cell and Gene Technology – VRISC) và Viện Miễn dịch – Dị ứng (Vinmec–VinUni Institute of Immunology – VIVI), đã chính thức sáp nhập vào VinUni từ tháng 11/2024. Đây là các viện nghiên cứu chuyên sâu, có nhiều công trình công bố quốc tế và triển khai các nghiên cứu lâm sàng về tế bào gốc, liệu pháp gene (CRISPR/Cas9, CAR-T), dị ứng miễn dịch và điều trị ung thư. Trong đó, trung tâm điều trị dị ứng thuộc VIVI là cơ sở đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng nhận UCARE từ mạng lưới GA²LEN – WAO toàn cầu. Hệ thống trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm nêu trên đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm chất lượng đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa tại VinUni. Không chỉ cung cấp nền tảng hạ tầng nghiên cứu hiện đại, các trung tâm này còn góp phần hình thành môi trường học thuật liên ngành, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong y học, đặc biệt là các lĩnh vực tiên tiến như phẫu thuật cá thể hóa, y học tái tạo và y học chính xác.

3.5 Cơ sở thực hành và nghiên cứu lâm sàng

Hệ thống y tế Vinmec là đối tác chiến lược của VinUni khi triển khai các chương trình đào tạo thuộc khối khoa học sức khỏe. Bên cạnh việc đầu tư vào cơ sở vật chất hiện đại và ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong khám chữa bệnh, hệ thống y tế Vinmec đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao. Đây được xem là yếu tố then chốt đảm bảo hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Vinmec đặt ra những tiêu chuẩn nghiêm ngặt trong tuyển dụng, yêu cầu đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng và kỹ thuật viên không chỉ có trình độ chuyên môn cao, mà còn phải đáp ứng những tiêu chí về đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp và thái độ phục vụ người bệnh. Thông qua mô hình hợp tác chặt chẽ giữa bệnh viện và trường đại học, Vinmec cung cấp môi trường thực hành lâm sàng hiện đại, đa dạng ca bệnh và đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm trực tiếp tham gia giảng dạy. VinUni đảm nhiệm vai trò đào tạo học thuật, bảo đảm chương trình giáo dục tiên tiến, cập nhật theo các chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, nhân viên y tế tại Vinmec được tạo điều kiện học tập suốt đời, vừa nâng

cao chuyên môn, vừa tham gia truyền đạt kiến thức cho sinh viên. Việc tích hợp nghiên cứu khoa học vào đào tạo và điều trị giúp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, tạo ra những giá trị mới cho hệ thống y tế.



Hình 3. 7 Sự kết hợp giữa các bệnh viện Vinmec và Viện khoa học sức khỏe - VinUni trong đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao

Ngoài Vinmec, VinUni còn hợp tác với nhiều bệnh viện và trung tâm y tế uy tín trong và ngoài nước như Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Bạch Mai và các cơ sở y tế chuyên sâu khác. Sự đa dạng của các cơ sở thực hành giúp học viên có cơ hội tiếp xúc với nhiều môi trường lâm sàng và nghiên cứu khác nhau, từ đó mở rộng phạm vi chuyên môn và kinh nghiệm thực tế. Điều này không chỉ giúp học viên phát triển sâu sắc các kỹ năng chuyên môn và khả năng xử lý tình huống đa dạng, mà còn nâng cao năng lực làm việc liên ngành và kỹ năng quản lý trong thực tế y tế phức tạp. Ngoài ra, tiếp cận đa dạng môi trường thực hành còn thúc đẩy tư duy đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng nhanh với các xu hướng và công nghệ mới trong lĩnh vực y tế. Từ đó, học viên sau đại học của VinUni có nền tảng vững chắc để trở thành những nhà nghiên cứu và chuyên gia y tế xuất sắc, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của ngành chăm sóc sức khỏe hiện đại.

Bên cạnh các đối tác trong nước, VinUni còn đẩy mạnh hợp tác quốc tế với nhiều trường đại học và tổ chức y tế uy tín trên thế giới nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu ở bậc sau đại học. Trường đã ký kết hợp tác chiến lược toàn diện với Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania – hai đại học thuộc nhóm Ivy League của Hoa Kỳ, để phát triển chương trình đào tạo, năng lực nghiên cứu, kiểm định chất lượng và trao đổi học thuật. Trong lĩnh vực Ngoại khoa, VinUni và các đối tác này đã tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề, lớp đào tạo trực tuyến và các chương trình cố vấn nghiên cứu dành cho nghiên cứu sinh. Ngoài ra, Trường còn có mối quan hệ hợp tác chuyên môn với Đại học Quốc gia Chonnam (Hàn Quốc), Bệnh viện Mount Sinai (Hoa Kỳ), Đại học Queensland (Úc), và nhiều bệnh viện giảng dạy quốc tế khác, cho phép học viên tiếp cận với các công nghệ điều trị tiên tiến như phẫu thuật robot, phẫu thuật ít xâm lấn, y học chính xác và kỹ thuật số hóa trong quản lý bệnh viện.

Trường Đại học Osaka là một đối tác quan trọng trong việc hợp tác đào tạo các ngành khoa học sức khỏe của VinUni. VinUni và hệ thống y tế Vinmec đã ký thỏa thuận hợp tác với trường Đại học Osaka, mang ý nghĩa quan trọng trong việc tạo cơ hội hợp tác giáo dục và nghiên cứu. Bản thỏa thuận này mở ra những cơ hội đặc biệt cho sinh viên và giảng viên của VinUni, cũng như các giảng viên lâm sàng của Vinmec, để tham gia trải nghiệm học tập và nghiên cứu tại Nhật Bản. Đồng thời, nó cũng tạo điều kiện cho

các dự án nghiên cứu chung và giao lưu học thuật giữa ba tổ chức, hứa hẹn đóng góp vào sự phát triển của lĩnh vực y tế.

VinUni đang đẩy mạnh hợp tác học thuật với các đại học danh tiếng Top 100 trong từng lĩnh vực trọng điểm, đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp uy tín Fortune 1000 thế giới và Top 100 doanh nghiệp Việt Nam và thực hiện các dự án có ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng và xã hội. Trường sẽ chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế theo chương trình hợp tác giữa trường và các tổ chức trong nước, quốc tế. Hội nghị sẽ kêu gọi nghiên cứu từ tất cả các học giả nghiên cứu tại trường và trên thế giới từ đó nhằm giúp các giảng viên và các nhà nghiên cứu của nhà trường có được những cơ hội cọ sát với những nghiên cứu hàng đầu trên thế giới.

Ngoài ra, trường Đại học VinUni đã và đang kết hợp với các công ty thuộc Tập đoàn Vingroup, các Hiệp hội Doanh nghiệp, các Đại sứ quán tại Việt Nam, các tổ chức nước ngoài, các cơ quan nhà nước Việt Nam... nhằm tạo các cơ hội thực tập và việc làm cho người học, đồng thời kết nối giảng dạy và nghiên cứu khoa học với thực tiễn ngành, phối hợp tổ chức các dự án nghiên cứu/khởi nghiệp có tính thực tế cao.

Thông qua các chương trình trao đổi nghiên cứu, thực tập ngắn hạn và cố vấn học thuật từ chuyên gia quốc tế, nghiên cứu sinh ngành Ngoại khoa tại VinUni được tiếp cận với tư duy học thuật toàn cầu, phương pháp nghiên cứu chuẩn quốc tế và các xu hướng y học tiên tiến nhất. Đây là nền tảng quan trọng để đào tạo nên những bác sĩ – nhà nghiên cứu có tư duy phản biện sắc bén, khả năng hợp tác quốc tế và năng lực lãnh đạo trong hệ thống y tế toàn cầu.

3.6 Tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo

Việc tổ chức bộ máy quản lý là yếu tố then chốt nhằm bảo đảm chất lượng, tính bền vững và hiệu quả trong triển khai chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa. Trường Đại học VinUni có hệ thống quản trị rõ ràng, được thiết kế theo hướng hiện đại, minh bạch và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức được phân cấp hợp lý từ cấp Trường, cấp Viện Khoa học Sức khỏe đến cấp Chương trình, bảo đảm sự liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa quản lý chiến lược, vận hành học thuật và hỗ trợ nghiên cứu sinh trong suốt quá trình đào tạo.

Cấp trường

Cơ cấu tổ chức, nhân sự của Trường tuân theo quy định tại Luật giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học, các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về quy hoạch, kế hoạch phát triển Trường, tổ chức các hoạt động khoa học và liên quan tới lĩnh vực đào tạo được nhà nước cho phép triển khai. Cấp quản lý: Hội đồng trường gồm 08 người (có Chủ tịch, 06 thành viên và 01 Ủy viên thư ký). Hội đồng khoa học và đào tạo gồm 15 người (có Chủ tịch, 02 Ủy viên thư ký và 13 thành viên).

Ban Giám hiệu gồm 5 người với Hiệu trưởng là Giáo sư tối từ trường Y tế công cộng OHSU-PSU Mỹ và 4 hiệu phó phụ trách các lĩnh vực Học thuật, Vận hành học thuật, Các dự án đặc biệt và Nghiên cứu và đổi mới sáng tạo. Các phòng chức năng với đội ngũ gồm hơn 100 cán bộ và chuyên gia tham gia điều hành và thực thi các chức năng quản lý hành chính ở cấp trường.

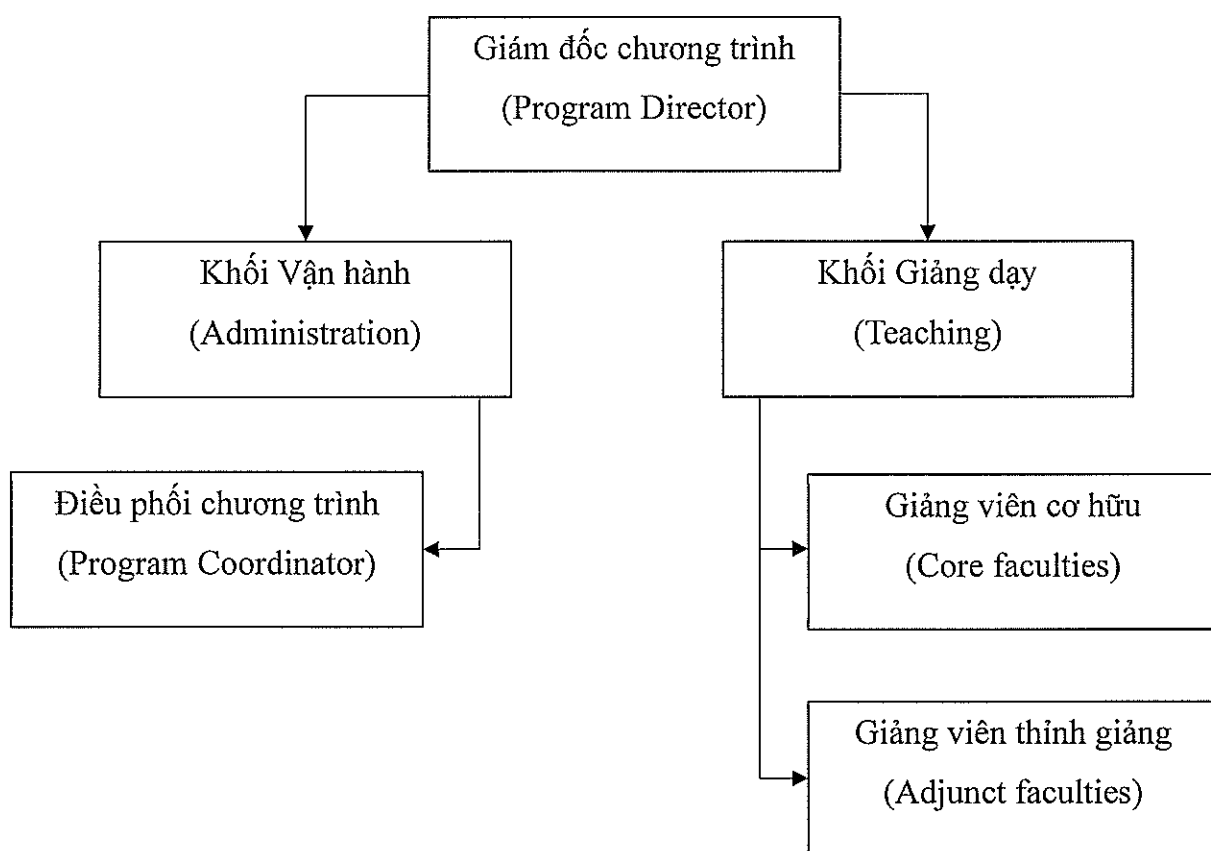
Cấp Viện Khoa học Sức khỏe

Ban Lãnh đạo Viện Khoa học Sức khỏe gồm 4 thành viên, đứng đầu là Giáo sư David Bangsberg, nguyên là Hiệu trưởng Trường Y tế công cộng OHSU-PSU (Hoa Kỳ), hiện giữ vai trò Viện trưởng. Ba Phó Viện trưởng còn lại lần lượt phụ trách các lĩnh vực: Đào tạo y khoa (Vice Dean for Medical Education – PGS. Lê Văn Phước), Nghiên cứu khoa học (Vice Dean for Health Research – GS. Michelle Hermiston) và Hợp tác bệnh viện (Vice Dean for Hospital Engagement – TS. Phùng Nam Lâm).

Chương trình Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa trực thuộc quản lý chuyên môn của Phó Viện trưởng phụ trách Đào tạo Y khoa, phối hợp cùng Giám đốc chương trình và Trưởng bộ môn.

Cấp Chương trình

Cấu trúc nhân sự quản trị và vận hành chương trình Tiến sĩ Ngoại Khoa gồm Giám đốc chương trình, khối Vận hành, và khối học thuật chi tiết tại Hình 3.8.



Hình 3. 8 Cấu trúc nhân sự chương trình Tiến sĩ Ngoại khoa

Giám đốc chương trình

Giám đốc chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa là người chịu trách nhiệm toàn diện trong việc xây dựng, quản lý và đảm bảo chất lượng triển khai Chương trình.

a/ Tiêu chuẩn

- Phải có bằng chuyên khoa và kinh nghiệm về giáo dục và quản lý hành chính;
- Có bằng chuyên khoa Ngoại;
- Có chứng chỉ hành nghề;
- GD chương trình phải tổ chức và duy trì được Chương trình đào tạo.

b/ Nhiệm vụ

- Tổ chức và quản lý học thuật
- + Chủ trì xây dựng, rà soát và cập nhật Chương trình đào tạo khoa theo định hướng chuẩn đầu ra và các yêu cầu kiểm định trong nước và quốc tế;
- + Tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo lý thuyết, nghiên cứu và hướng dẫn

thực hành lâm sàng, đảm bảo tính liên tục và nhất quán trong toàn bộ quá trình đào tạo;

- + Giám sát, đánh giá và phê duyệt việc phân công giảng dạy, hoạt động hướng dẫn luận án, tiến độ học tập và nghiên cứu của nghiên cứu sinh.

- Đảm bảo chất lượng và giám sát hoạt động đào tạo

- + Giám sát và đảm bảo chất lượng giảng dạy tại tất cả các cơ sở lâm sàng và học thuật tham gia vào chương trình;

- + Phê duyệt và giám sát cán bộ giảng dạy, cán bộ hướng dẫn, hội đồng đánh giá, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong hoạt động tuyển chọn và đánh giá;

- + Theo dõi và điều chỉnh kế hoạch đào tạo để giảm tình trạng quá tải, đặc biệt với các hoạt động lâm sàng chuyên sâu;

- + Đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các đơn vị kiểm định độc lập (nếu có).

- Hỗ trợ người học và giám sát môi trường học tập

- + Theo dõi sát sao quá trình học tập của nghiên cứu sinh;

- + Đảm bảo sự sẵn sàng và tiếp cận của giám đốc chương trình đối với các nghiên cứu sinh trong suốt quá trình đào tạo.

- Tham gia nâng cao năng lực cá nhân và đóng góp học thuật

- + Chủ động tham gia các chương trình đào tạo dành cho giảng viên, các hội nghị chuyên ngành, tổ chức học thuật trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực quản lý, nghiên cứu và giảng dạy;

- + Tham gia tư vấn và hỗ trợ các chương trình sau đại học liên quan trong cùng chuyên ngành khi có yêu cầu.

Điều phối viên chương trình

Điều phối viên chuyên ngành là người được Giám đốc chương trình tiến sĩ phối hợp với Trưởng bộ môn lựa chọn và bổ nhiệm nhằm hỗ trợ triển khai, giám sát và đảm bảo chất lượng học thuật trong từng lĩnh vực chuyên sâu thuộc chương trình đào tạo.

a/ Tiêu chuẩn bổ nhiệm:

Người được chọn làm điều phối viên chuyên ngành cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có bằng cấp và chuyên môn phù hợp với lĩnh vực phụ trách;

– Có năng lực quản lý học thuật, kỹ năng tổ chức và phối hợp làm việc hiệu quả trong môi trường học thuật đa ngành.

b/ Nhiệm vụ chính:

- Điều phối các hoạt động đào tạo và nghiên cứu;
- Phối hợp với Giám đốc chương trình trong việc xây dựng kế hoạch giảng dạy, tổ chức học phân và phân công giảng viên;
- Theo dõi, giám sát và hỗ trợ quá trình học tập, nghiên cứu và thực hành của nghiên cứu sinh;
- Tham gia đánh giá định kỳ về chất lượng giảng dạy, hiệu quả học tập và tiến độ thực hiện luận án;
- Điều phối quy trình rà soát và cập nhật nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, hình thức đánh giá để bảo đảm tính phù hợp với chuẩn đầu ra và khung năng lực của chương trình;
- Là đầu mối kết nối học thuật giữa nghiên cứu sinh, giảng viên và ban lãnh đạo chương trình trong lĩnh vực chuyên môn;
- Báo cáo định kỳ cho Giám đốc chương trình về tình hình triển khai đào tạo.

Giảng viên cơ hữu

Đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm nhiệm vai trò nòng cốt trong việc xây dựng, triển khai và bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa. Các nhiệm vụ chính bao gồm:

- Tham gia xây dựng, triển khai và cập nhật chương trình đào tạo, bảo đảm tính khoa học, hiện đại, đáp ứng chuẩn đầu ra theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và định hướng hội nhập quốc tế;
- Trực tiếp giảng dạy các học phần thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách, bao gồm lý thuyết, thực hành và các chuyên đề chuyên sâu;
- Hướng dẫn nghiên cứu sinh thực hiện đề cương, triển khai nghiên cứu, viết bài báo và hoàn thiện luận án Tiến sĩ, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng;
- Tham gia đánh giá học viên, từ tuyển sinh, đánh giá định kỳ, phản biện đề cương, phản biện luận án đến chấm bảo vệ luận án Tiến sĩ;
- Nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế, đặc biệt trong các hướng nghiên cứu

gắn với chuyên ngành đào tạo, nhằm nâng cao uy tín học thuật của chương trình;

- Tham gia vào các hoạt động phát triển học thuật của chương trình, bao gồm cải tiến nội dung học phần, cập nhật tài liệu giảng dạy, và phát triển hệ thống đánh giá năng lực;

- Hỗ trợ công tác tổ chức và quản lý đào tạo, phối hợp với Giám đốc chương trình, điều phối viên và các phòng/ban chức năng để bảo đảm hoạt động đào tạo diễn ra hiệu quả, đúng quy định;

- Tham gia đào tạo giảng viên và phát triển đội ngũ kế cận, góp phần xây dựng môi trường học thuật chuyên nghiệp và bền vững tại cơ sở đào tạo.

3.7 Kế hoạch đảm bảo chất lượng và kiểm định Chương trình Đào tạo

Chương trình được thiết kế dựa trên các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học ban hành theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Toàn bộ chương trình được đối sánh với các chương trình đào tạo tiến sĩ tương ứng tại các đại học hàng đầu, bảo đảm tính hiện đại, thực tiễn và khả năng hội nhập quốc tế.

3.7.1 Đảm bảo chất lượng đào tạo và phát triển chương trình

a. Phát triển giảng viên

Với mục tiêu đặt chất lượng đào tạo là ưu tiên hàng đầu, VinUni luôn chú trọng nâng cao và cải thiện mọi mặt từ cơ sở vật chất; đến chất lượng đội ngũ giảng viên và giáo trình đào tạo. Một số giải pháp được cụ thể hóa như sau:

Đề án Hỗ trợ nguồn lực Khoa học Công nghệ Việt

Tập đoàn Vingroup đã phê duyệt triển khai Đề án Hỗ trợ Nguồn nhân lực Khoa học Công nghệ Việt với mục tiêu hỗ trợ toàn diện để tăng chất lượng và quy mô đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học công nghệ của Việt Nam, trong đó Dự án Trường Đại học VinUni đã được giao nhiệm vụ triển khai đề án này. Cụ thể:

- “Chương trình Học bổng Khoa học Công nghệ (KHCVN) – Đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ Du học tại Nước ngoài” sẽ được thực hiện trong 11 năm từ 2019 đến 2030 với 1.100 học bổng du học tại các quốc gia có nền KHCVN phát triển hàng đầu thế giới như Hoa Kỳ, Nga, Pháp, Úc, Israel, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore...

– *Chương trình Đào tạo Sau Tiến sĩ:* Mục tiêu hàng năm cấp học bổng Học giả cho các tri thức đã có bằng tiến sĩ để vừa học vừa làm tại các Đại học danh tiếng nhằm tạo nguồn Giảng viên xuất sắc cho các trường Đại học Việt Nam.

– *Chương trình Giáo sư Ưu tú:* Hàng năm Trường Đại học VinUni sẽ mời 10 giáo sư danh tiếng trên thế giới đến tham dự các Hội thảo Nghiên cứu Công nghệ; giảng dạy ngắn hạn để nâng cao năng lực các Giảng viên của Đại học Việt Nam.

Dự án sẽ hỗ trợ thu hút được các tri thức trẻ người Việt Nam đang học tập và làm việc trong nước hoặc nước ngoài, có lòng yêu nước, có tài năng, bản lĩnh và khát vọng đóng góp cho sự phát triển khoa học công nghệ của Việt Nam. Đề án cũng khẳng định những nỗ lực và cam kết của Vingroup trong chiến lược đóng góp và việc phát triển nguồn nhân lực Khoa học Công nghệ chất lượng cao cho đất nước một cách bài bản, hệ thống và bền vững.

Thành lập Trung tâm Học tập và Giảng dạy xuất sắc

Nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy theo chuẩn quốc tế, Trường Đại học VinUni đã thành lập Trung tâm Học tập và Giảng dạy Xuất sắc (Center for Educational Excellence – CEE), đóng vai trò trung tâm trong việc phát triển năng lực sư phạm và học thuật cho toàn thể giảng viên và cán bộ học thuật. Tất cả giảng viên mới đều tham gia chương trình đào tạo đầu vào, kết hợp giữa học trực tuyến và các buổi workshop tương tác theo phương pháp Team-Based Learning (TBL). Nội dung đào tạo trang bị kiến thức về thiết kế môn học, xây dựng giáo trình, phương pháp đánh giá, và sử dụng công nghệ giảng dạy hiện đại như hệ thống quản lý học tập (LMS), ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy-học tập, v.v.

Trung tâm cũng liên tục nghiên cứu và áp dụng các thực tiễn tốt nhất từ các đại học hàng đầu thế giới nhằm thiết kế các chương trình phát triển chuyên môn toàn diện. Bên cạnh đó, nhà trường tổ chức hệ thống dự giờ đa dạng như: dự giờ chính khóa đối với giảng viên mới để xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân; dự giờ đột xuất để xác minh phản hồi từ sinh viên; dự giờ chéo nhằm tạo môi trường học hỏi lẫn nhau giữa các giảng viên; và các buổi họp giao ban định kỳ để các Viện trưởng đánh giá quá trình giảng dạy và rút kinh nghiệm toàn trường.

Nhờ những nỗ lực toàn diện trong đào tạo và hỗ trợ giảng viên, VinUni đã được QS

công nhận đạt chuẩn 5 sao ở tiêu chí Chất lượng giảng dạy trong chứng nhận QS Stars 5 sao toàn diện vào tháng 9 năm 2024. Trung tâm Học tập và Giảng dạy Xuất sắc, dưới sự dẫn dắt của các chuyên gia quốc tế, đang từng bước xây dựng môi trường sư phạm khai phóng, sáng tạo và hội nhập – trở thành nền tảng quan trọng giúp VinUni hướng tới mục tiêu đại học đẳng cấp thế giới.

Hợp tác phát triển năng lực học thuật với các Đối tác Chiến lược

Các giảng viên VinUni đã được tham gia các chương trình tập huấn với hai đại học đối tác là Đại học Cornell và Đại học Pennsylvania từ năm 2018 về xây dựng chương trình, kỹ năng giảng dạy, nghiên cứu. Từ 2018 đến 2025, các giảng viên, cán bộ lãnh đạo của VinUni đã được cử đi các khóa đào tạo, tập huấn về quản trị đại học, quản lý chương trình và tham gia các dự án nghiên cứu chung giữa các bên.

Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng viên thỉnh giảng

Đội ngũ cán bộ giảng viên thỉnh giảng có trình độ cao, giàu kinh nghiệm trong chuyên môn, nghiên cứu khoa học, được bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, công tác tại các trường đại học, viện nghiên cứu đầu ngành trong lĩnh vực Ngoại khoa. Bên cạnh đó, nhờ mạng lưới hợp tác quốc tế sâu rộng với các trường đại học, viện nghiên cứu quốc tế, VinUni sẽ mời các giảng viên, chuyên gia từ đối tác đến giảng dạy và nghiên cứu khoa học cùng đội ngũ giảng viên cơ hữu của chương trình..

Bên cạnh đó, Viện Khoa học Sức khỏe đang triển khai chương trình “Giảng viên liên kết toàn cầu - Global Faculty Affiliated Program (GFAB)” với sự tham gia của các giảng viên, giáo sư thỉnh giảng từ các đại học nổi tiếng như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc. Tham gia chương trình, các giảng viên cam kết sẽ thực hiện giảng dạy học sinh viên và học viên khối ngành khoa học sức khỏe.

b. Phát triển học liệu, tài liệu giảng dạy

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho việc học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đồng thời hiện thực hóa mục tiêu trở thành trường đại học đạt chuẩn quốc tế, VinUni đã và đang đầu tư mạnh mẽ, toàn diện vào hệ thống học liệu và cơ sở hạ tầng hỗ trợ học thuật. Đây là một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển giáo dục chất lượng cao, lấy người học làm trung tâm và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong môi trường học thuật hiện đại.

Hệ thống học liệu tại VinUni được xây dựng với định hướng tiên tiến, toàn diện và đồng bộ. Trong đó, thư viện truyền thống, thư viện điện tử (e-library), hệ thống học liệu số (e-learning), và các nền tảng truy cập học liệu trực tuyến là những cấu phần trọng yếu được ưu tiên đầu tư. Tất cả nhằm đảm bảo sinh viên, giảng viên và nhà nghiên cứu của trường luôn được tiếp cận nhanh chóng, dễ dàng với những nguồn tri thức mới nhất, chất lượng nhất từ khắp nơi trên thế giới.

Thư viện VinUni nổi bật với nguồn tài liệu học thuật chất lượng cao được mua bản quyền trực tiếp từ các nhà xuất bản danh tiếng toàn cầu trong ba lĩnh vực mũi nhọn: Khoa học Sức khỏe, Kinh doanh – Quản trị, và Kỹ thuật – Khoa học Máy tính. Những cái tên hàng đầu như Elsevier, Thieme, Karger, McGraw-Hill Education, cùng nhiều đối tác xuất bản uy tín khác đã và đang hợp tác với VinUni để mang đến kho học liệu sâu rộng, chính xác và cập nhật liên tục.

Tài liệu của thư viện đa dạng về loại hình – từ sách chuyên khảo, tạp chí học thuật, tài liệu tham khảo chuyên sâu đến các công cụ học tập trực tuyến – với phần lớn là tài liệu điện tử, giúp người học truy cập mọi lúc, mọi nơi, qua nhiều thiết bị khác nhau. Nhờ đó, sinh viên và giảng viên VinUni có thể học tập, nghiên cứu linh hoạt, hiệu quả trong một không gian học tập số không biên giới.

Đặc biệt, thư viện VinUni sẽ triển khai các mô hình bổ sung tài liệu tiên tiến đang được áp dụng tại nhiều thư viện đại học hàng đầu thế giới như mô hình “Dựa trên bằng chứng” (Evidence-based acquisition) và “Dựa trên nhu cầu” (Demand-driven acquisition). Các mô hình này không chỉ tối ưu hóa nguồn lực đầu tư mà còn đảm bảo cao nhất tính phù hợp, kịp thời và hiệu quả của tài liệu phục vụ người dùng.

VinUni cam kết đầu tư cho thư viện ở mức tương đương với các đại học hàng đầu quốc tế, không chỉ về tài nguyên học liệu mà còn về hạ tầng công nghệ, dịch vụ hỗ trợ học thuật và chiến lược phát triển lâu dài. Từ đó, thư viện VinUni không chỉ là nơi lưu trữ tri thức, mà còn là trung tâm học thuật hiện đại, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo dựng môi trường học tập – nghiên cứu xuất sắc và hội nhập toàn cầu, đúng với định hướng phát triển của một trường đại học đẳng cấp thế giới tại Việt Nam.

3.7.2 Kiểm định và Đảm bảo chất lượng Chương trình đào tạo

Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng được triển khai theo mô hình 03 cấp:

Cấp Trường: Trường Đại học VinUni có Hội đồng Đảm bảo chất lượng được thành lập theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng, đề tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc (1) định hướng triết lý, mô hình và các tiêu chuẩn đánh giá các hoạt động đảm bảo chất lượng tổng thể, (2) định hướng lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo, (3) xây dựng chiến lược xếp hạng đại học, (4) thông qua kế hoạch đảm bảo chất lượng hàng năm của trường, (5) thông qua kế hoạch cải tiến chất lượng sau các kỳ đánh giá ngoài.

Cấp trung gian: Phòng Kiểm định và Đảm bảo chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ, tổ chức hoạt động tự đánh giá chương trình đào tạo, triển khai khảo sát phản hồi từ các bên liên quan (người học, giảng viên, nhà tuyển dụng, cơ sở thực hành...) và chuẩn bị hồ sơ phục vụ kiểm định ngoài theo chu kỳ.

Cấp Viện và Chương trình: Ban lãnh đạo chương trình phối hợp chặt chẽ với Viện Khoa học Sức khỏe và Hội đồng Khoa học – Đào tạo để rà soát định kỳ nội dung đào tạo, hiệu quả học thuật, năng lực giảng dạy và tiến độ nghiên cứu của nghiên cứu sinh. Các hội đồng phản biện, đánh giá đề cương và luận án được thành lập đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch và khách quan.

Dự kiến, sau khi hoàn thành một chu kỳ đào tạo, chương trình sẽ thực hiện kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn tại Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17/2/2025 quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

Trong giai đoạn đầu, công tác đảm bảo chất lượng tập trung vào hoạt động tự đánh giá, cải tiến liên tục, chuẩn hóa quy trình đánh giá năng lực nghiên cứu, tiến độ luận án, và hồ sơ nghiên cứu sinh. Đồng thời, chương trình cũng từng bước chuẩn bị các điều kiện để hướng tới kiểm định theo tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực y khoa sau đại học, nhằm nâng cao vị thế học thuật và tạo thuận lợi cho hợp tác quốc tế, công nhận tín chỉ và học liệu giữa các đại học.

IV. CÁC PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA RỦI RO

4.1 Dự báo các rủi ro khi mở ngành và triển khai tuyển sinh

Mặc dù chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Ngoại khoa tại Trường Đại học VinUni được triển khai dựa trên nền tảng học thuật tinh hoa, nguồn lực mạnh và mô hình đào tạo tích hợp nghiên cứu – lâm sàng, một số rủi ro vẫn có thể phát sinh trong quá trình vận hành, cụ thể:

- Rủi ro về tuyển sinh chưa đạt chỉ tiêu kỳ vọng: chương trình mới mở, chưa có nhiều thế hệ tốt nghiệp làm minh chứng, nên mức độ nhận diện và độ tin cậy trong cộng đồng y khoa còn cần thời gian để khẳng định.
- Rủi ro về khả năng công bố bài báo quốc tế: yêu cầu bắt buộc có công bố quốc tế trên tạp chí quốc tế uy tín là một thách thức đặc biệt với lĩnh vực Ngoại khoa, nơi mà triển khai nghiên cứu lâm sàng thường cần thời gian dài, ca bệnh đặc thù, quy trình nghiêm ngặt về đạo đức nghiên cứu và dữ liệu bệnh nhân.
- Rủi ro về kiểm định chất lượng và yêu cầu pháp lý: với xu hướng siết chặt giám sát chất lượng đào tạo tiến sĩ trong nước (Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT và các quy định kiểm định mới), việc đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về đội ngũ, chương trình, minh chứng đầu ra, công bố, tỷ lệ hoàn thành đúng hạn... là một thách thức đáng kể, nhất là trong 2–3 năm đầu triển khai chương trình.

4.2 Giải pháp và phương án để ngăn ngừa và xử lý rủi ro

4.2.1 Phát huy nội lực đặc thù của VinUni

VinUni hiện sở hữu nhiều lợi thế nổi trội giúp chủ động phòng ngừa và kiểm soát rủi ro:

- Đội ngũ giảng viên trong nước và quốc tế là các chuyên gia đầu ngành giàu kinh nghiệm trong lâm sàng và đào tạo. Nhiều người từng hướng dẫn nghiên cứu sinh, phản biện quốc tế, và là thành viên các hội đồng khoa học có ảnh hưởng.
- Hệ sinh thái thực hành – nghiên cứu mạnh mẽ: Hợp tác chiến lược toàn diện với Hệ thống y tế Vinmec giúp VinUni có sẵn nền tảng lâm sàng hiện đại, bệnh án điện tử chuẩn hóa, dữ liệu bệnh nhân đồng bộ để triển khai nghiên cứu. Hệ thống đối tác là các bệnh viện thực hành lớn tại Việt Nam cung cấp cơ sở thực hành lâm sàng đa dạng, nguồn dữ liệu lớn cho nghiên cứu. Các trung tâm như VinUni–Illinois Smart Health

Center (VISHC), Trung tâm 3D trong Y học, Viện Tế bào gốc và Di truyền liệu pháp (VRISC)... cung cấp không gian nghiên cứu đa ngành và trang thiết bị chuẩn quốc tế.

– Nguồn lực tài chính dồi dào, cam kết đầu tư dài hạn từ Vingroup, đặc biệt trong giai đoạn giai đoạn tăng tốc tiếp theo (2025-2030), Vingroup cam kết tiếp tục tài trợ 9.300 tỷ đồng cho VinUni để chinh phục sự xuất sắc trong học thuật, đặc biệt tập trung phát triển hai trụ cột: phát triển hạ tầng và nâng tầm đội ngũ nhân lực học thuật theo tiêu chuẩn quốc tế, giúp đảm bảo chi phí triển khai, học bổng, công bố quốc tế và hoạt động kiểm định luôn được ưu tiên đúng mức.

4.2.2 Giải pháp cụ thể theo từng nhóm rủi ro

Về tuyển sinh chưa đạt chỉ tiêu:

– Triển khai quảng bá trực tiếp tại các hội nghị y học và diễn đàn chuyên môn uy tín. Đồng thời, phối hợp với Vinmec tổ chức các chương trình định hướng học thuật cho bác sĩ trẻ tiềm năng.

– Chính sách học bổng và hỗ trợ toàn diện: Cung cấp học bổng nghiên cứu từ các quỹ nội bộ hoặc đối tác quốc tế; hỗ trợ chi phí công bố, phí tham dự hội thảo quốc tế; tổ chức các lớp bồi dưỡng tiếng Anh học thuật, viết bài quốc tế, và phương pháp nghiên cứu khoa học.

Về công bố quốc tế của nghiên cứu sinh:

– Thiết kế học phần nghiên cứu và nghiên cứu nâng cao, có sự tham gia giảng dạy của các giáo sư quốc tế đang là biên tập viên hoặc phản biện tại các tạp chí ISI/Scopus.

– Mô hình hướng dẫn kép (co-supervision): mỗi nghiên cứu sinh có thể được đồng hướng dẫn bởi một giảng viên trong nước và một chuyên gia quốc tế, nhằm tăng cường phản biện học thuật, định hướng nghiên cứu và hỗ trợ xuất bản.

– Ưu tiên hướng nghiên cứu thực tiễn, dễ triển khai: tận dụng các ca lâm sàng phức tạp từ Vinmec, mô hình 3D, dữ liệu định danh từ trung tâm AI y tế... giúp các nghiên cứu vừa có tính học thuật, vừa phù hợp với điều kiện công bố quốc tế.

Về kiểm định và đảm bảo chất lượng:

– Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của chương trình đào tạo, để kiểm soát chất lượng từ khâu tuyển sinh đầu vào, đào tạo và kiểm soát kết quả đầu ra. Chương trình đảm bảo tuân thủ mô hình đảm bảo chất lượng 03 cấp với lãnh đạo và

kiểm tra chất lượng trực tiếp của Giám đốc chương trình.

- Triển khai hệ thống khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ nghiên cứu sinh, giảng viên và các cơ sở lâm sàng sau mỗi học kỳ để kịp thời cải tiến chất lượng chương trình.
- Áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý kết quả học tập của người học (hệ thống SIS), và hệ thống quản lý học tập LMS (hệ thống One45) để cập nhật và nhận diện các nghiên cứu sinh đang cần các hỗ trợ học thuật trong quá trình nghiên cứu, thực hành.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế đào tạo tiến sĩ và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đảm bảo tiến độ học tập và khối lượng học tập chuẩn của nghiên cứu sinh.
- Tham vấn các chuyên gia kiểm định độc lập từng tham gia xây dựng hoặc đánh giá các chương trình tiến sĩ ở Việt Nam và quốc tế để hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá và kế hoạch cải tiến chất lượng.

V. TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

5.1 Thông tin về chương trình đào tạo

- a. Tên ngành đào tạo:
 - **Tiếng Việt:** Ngoại khoa
 - **Tiếng Anh:** Surgery
- b. Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
- c. Mã ngành đào tạo: 9720104
- d. Loại hình đào tạo: Chính quy
- e. Hình thức đào tạo: Tập trung
- f. Thời gian đào tạo: 3 năm (tối đa 6 năm)
- g. Tổng số tín chỉ: 90
- h. Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:
 - **Tiếng Việt:** Tiến sĩ Ngoại khoa
 - **Tiếng Anh:** Doctor of Philosophy in Surgery

5.2 Chương trình đào tạo

Tổng số khối lượng kiến thức toàn khóa: 90 tín chỉ

Thời gian đào tạo là 3 năm đối với nghiên cứu sinh có có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ các

chuyên ngành Ngoại khoa hoặc tương đương, hoặc bằng Bác sĩ nội trú các chuyên ngành Ngoại khoa, hoặc Bác sĩ Nội trú Ngoại và Bác sĩ nội trú Chấn thương chỉnh hình của trường Đại học VinUni đã hoàn thành năm thứ 3 của Chương trình đào tạo nội trú và có thể gia hạn đến tối đa 6 năm để hoàn thành chương trình.

Để xây dựng Chương trình đào tạo này, Tổ soạn thảo đã nghiên cứu Chương trình đào tạo Tiến sĩ Ngoại khoa của các trường đại học y hàng đầu của Việt Nam như: Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược Hồ Chí Minh, Đại học Y Dược Huế, Viện nghiên cứu khoa học Y Dược lâm sàng 108.

Chương trình đào tạo đã được thẩm định, Hội đồng Khoa học và Đào tạo thông qua, Hiệu trưởng ký quyết định ban hành. Hội đồng khoa học đào tạo của Trường đã thông qua đề án mở ngành đào tạo.

Cấu trúc chương trình đào tạo được mô tả trong Bảng 5.1.

Bảng 5. 1 Cấu trúc chương trình đào tạo

Phần	Nội dung đào tạo	Tín chỉ
1	Học phần bổ sung bắt buộc (Nghiên cứu khoa học)	4 tín chỉ
2	Học phần Tiến sĩ bắt buộc (Nghiên cứu khoa học nâng cao)	4 tín chỉ
3	Học phần tiến sĩ tự chọn (03 học phần)	6 tín chỉ
4	Luận án Tiến sĩ	76 tín chỉ (1 bài báo quốc tế Q2 trở lên)

Chương trình Tiến sĩ Ngoại khoa tại Trường Đại học VinUni có nhiều điểm mạnh nổi bật so với các chương trình tương tự tại Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh và Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Một trong những ưu điểm nổi bật là cấu trúc chương trình được thiết kế theo hướng đổi mới, tích hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ cao. Cụ thể, chương trình có số lượng học phần đa dạng (30 học phần), với nhiều lựa chọn học phần tiên tiến như “AI trong can thiệp y tế”, “phẫu thuật 3D”, “nội soi xâm lấn tối thiểu” tạo điều kiện cho học viên cá thể hóa lộ trình học và bắt kịp xu

thể hiện đại của y học thế giới. Chương trình Đào tạo của VinUni có số tín chỉ “Nghiên cứu khoa học” lớn hơn so với Chương trình Đào tạo của hai trường còn lại với tổng số 6 tín chỉ. Ngoài ra, chương trình đào tạo không tách riêng chuyên đề và tiểu luận tổng quan mà tích hợp trực tiếp vào quá trình làm luận án, giúp rút gọn thời gian và tối ưu hóa việc đánh giá tiến độ nghiên cứu. Việc sắp xếp tinh gọn này nhằm hỗ trợ nghiên cứu sinh tập trung nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu tốt nghiệp (có công bố bài báo quốc tế Q2 trở lên với vai trò tác giả chính).

Tổng thể, Chương trình của VinUni thể hiện sự tiên phong trong tiếp cận đổi mới và hội nhập, phù hợp với xu hướng phát triển của y học toàn cầu, đặc biệt ở các khía cạnh liên ngành và ứng dụng công nghệ. Tuy nhiên, cần có chiến lược hỗ trợ học viên cụ thể để đáp ứng các yêu cầu cao về nghiên cứu và công bố khoa học.

Đối sánh Chương trình đào tạo Tiến sĩ Ngoại khoa của VinUni với Chương trình đào tạo của các trường Đại học y khác chi tiết tại Bảng 5.2.

Bảng 5. 2 Đối sánh các Chương trình Đào tạo

Tiêu chí	Trường Đại học VinUni	Trường Đại học Y Dược TP. HCM	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
Cấu trúc Chương trình Đào tạo			
Tổng tín chỉ toàn khóa	90	90	90
Số tín chỉ Học phần bổ sung	4 (4.4%)	2 (2.2%)	2 (2.2%)
Số tín chỉ Học phần trình độ Tiến sĩ	10 (11.1%) (4TC bắt buộc + 6TC tự chọn)	14 (15.6%) (4TC bắt buộc + 4TC tự chọn + 6TC chuyên đề/tiểu luận)	16 (17.8%) (4TC bắt buộc + 4TC tự chọn + 8TC chuyên đề/tiểu luận)
Số tín chỉ Nghiên cứu khoa học và luận án Tiến sĩ	76 (84.4%)	74 (82.2%)	72 (80%)
Yêu cầu công bố khoa học	≥ 1 bài báo ISI/Scopus Q2 (tác giả chính)	≥ 1 bài ISI/Scopus hoặc 2 bài MedPharmRes	≥ 1 bài quốc tế có phản biện, không yêu cầu Q2

Tiêu chí	Trường Đại học VinUni	Trường Đại học Y Dược TP. HCM	Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch
So sánh đặc điểm cấu trúc chương trình			
Đặc điểm cấu trúc chương trình	- Học phần tự chọn đổi mới, tích hợp công nghệ, liên ngành. Học viên chọn 3/30 học phần tự chọn - Chuyên đề và tiểu luận tổng quan không tách riêng. Luận án sẽ được đánh giá bởi Hội đồng hằng năm theo tiến độ luận án và bài báo khoa học	- Số lượng học phần tự chọn phù hợp. Học viên chọn 2/20 học phần tự chọn - Có chuyên đề & tiểu luận tổng quan tách biệt	- Học phần tự chọn hạn chế. Học viên chọn 2/4 học phần tự chọn - Tập trung đào sâu luận văn - Có chuyên đề & tiểu luận tách biệt
Tính liên ngành & ứng dụng công nghệ	Rất cao: học phần “AI trong can thiệp y tế”, “phẫu thuật 3D”, “nội soi xâm lấn tối thiểu”	Thấp hơn: chưa tích hợp AI hoặc kỹ thuật số vào chương trình	Trung bình: có các học phần nâng cao nhưng thiên về chuyên môn lâm sàng
Đặc thù học thuật	Mạnh về đổi mới, thiết kế linh hoạt, theo hướng cá thể hóa	Theo chuẩn truyền thống, ổn định	Theo chuẩn truyền thống, ổn định

5.3 Điều kiện và phương thức tuyển sinh

5.3.1 Quy mô tuyển sinh

Năm 2025 tuyển sinh: 8 nghiên cứu sinh/khoá

5.3.2. Điều kiện tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh là các thí sinh đáp ứng được các yêu cầu sau:

– *Đối tượng tuyển sinh thứ nhất:*

- a. Đã có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương Bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Bác sĩ nội trú, Chuyên khoa cấp II) các chuyên ngành Ngoại khoa; và
- b. Có ít nhất 01 bài báo liên quan đến ngành Ngoại khoa được đăng tải trên các tạp chí khoa học ngành/chuyên ngành thuộc danh mục các tạp chí khoa học được tính điểm do Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước công bố tại thời điểm đăng bài hoặc được công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục WoS/Scopus; và
- c. Có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 5.5 (hoặc tương đương) trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc đã tốt nghiệp chương trình Đại học hoặc Thạc sĩ bằng tiếng Anh.

– *Đối tượng tuyển sinh thứ hai:*

- a. Là học viên bác sĩ nội trú của chương trình Bác sĩ nội trú (BSNT) Ngoại tổng quát và Chấn thương chỉnh hình của VinUni đã hoàn thành năm thứ 3 của Chương trình đào tạo; và
- b. Có ít nhất 02 bài báo liên quan đến ngành Ngoại khoa được xuất bản trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục WoS/Scopus; và
- c. Có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 6.5 (hoặc tương đương) trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc đã tốt nghiệp chương trình Đại học hoặc Thạc sĩ bằng tiếng Anh.

5.3.3 Hình thức tuyển sinh

- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển
- Thời gian tuyển sinh: theo quy định tuyển sinh Sau Đại học của trường Đại học

VinUni

– Phương thức nộp hồ sơ: Thí sinh nộp hồ sơ xét tuyển bằng cách tải Mẫu Đơn Đăng kí trực tuyến và những tài liệu dưới đây trên trang web tuyển sinh của VinUni (www.admission.vinuni.edu.vn):

+ Thông tin cá nhân: Hoàn thành mẫu đơn đăng kí trực tuyến trên trang Tuyển sinh của VinUni;

+ Đề cương nghiên cứu với sự đồng ý của Giảng viên hướng dẫn;

+ Chứng nhận trình độ Tiếng Anh tương đương IELTS 5.5 trở lên (với ứng viên có bằng Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương Bậc 7) hoặc 6.5 trở lên (với ứng viên là BSNT Ngoại Tổng quát hoặc BSNT Chấn thương chỉnh của VinUni đã hoàn thành năm thứ 3 của Chương trình đào tạo);

+ Thư giới thiệu từ giáo viên hoặc từ những người hiểu rõ thí sinh;

+ Khai báo thông tin và Nộp đơn.

– Hình thức đánh giá: VinUni thực hiện đánh giá toàn diện hồ sơ xét tuyển của thí sinh thông qua việc sàng lọc và phỏng vấn. Từng đơn đăng kí được xem xét kỹ lưỡng bởi các giảng viên và chuyên gia của VinUni trong từng lĩnh vực tương ứng, mỗi hồ sơ sẽ trải qua quá trình sàng lọc trước và sau đó trải qua hai vòng đánh giá sau:

+ *Sàng lọc trước*: Trong giai đoạn này, chương trình sẽ chỉ loại những hồ sơ không đáp ứng các tiêu chí tối thiểu và những hồ sơ đăng kí chưa hoàn thiện thông tin hoặc hoàn thiện cầu thả.

+ *Vòng 1 - Đánh giá hồ sơ đăng kí trực tuyến*: Các giảng viên và chuyên gia tuyển sinh xem xét từng hồ sơ đăng ký. Các thí sinh có tên trong danh sách chọn lọc sẽ được mời tham gia Vòng 2.

+ *Vòng 2 - Đánh giá trực tiếp*: VinUni sẽ mời các thí sinh trong danh sách chọn lọc tham gia đánh giá thông qua Hội đồng đánh giá đề cương nghiên cứu.

Dựa trên kết quả đánh giá, VinUni cũng sẽ quyết định các mức học bổng và hỗ trợ tài chính đối với từng nghiên cứu sinh được nhận vào trường.

5.3.4 Kế hoạch tuyển sinh

– Năm 2025 tuyển sinh: 8 nghiên cứu sinh /khóa

– Năm 2026 tuyển sinh: 8 nghiên cứu sinh /khóa

- Năm 2027 tuyển sinh: 8 nghiên cứu sinh /khóa

VI. ĐỀ NGHỊ VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

Trường Đại học VinUni kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét Đề án xin mở ngành đào tạo Tiến sĩ Ngoại Khoa của Trường và cho phép Trường được thực hiện tuyển sinh và đào tạo ngành này từ năm học 2025-2026.

Nhà trường xin cam kết:

- Công bố thông tin tuyển sinh và chương trình đào tạo trên website chính thức của trường (www.vinuni.edu.vn).
- Thực hiện tuyển sinh, triển khai đào tạo theo đúng kế hoạch đề ra.
- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, giảng viên, giáo trình, tài liệu và các yêu cầu đảm bảo chất lượng khác để triển khai chương trình đào tạo theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Hội đồng Trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

David Bangsberg